



VIMET[®]
ISO 9001:2015

CÙNG BẠN BƯỚC ĐẾN THÀNH CÔNG

CATALOGUE No 921
www.thietbioto.vn



VIMET CORP
CÙNG BẠN BƯỚC ĐẾN THÀNH CÔNG

Trụ sở: H64 Đường Thị Giàng, P Tân Thời Nhất, Quận 12, Tp HCM
Vimet Hà Nội: Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, Tp Hà Nội
Điện thoại: 028 38 38 88 - 090 998 9907 - Hà Nội: 035 277 2468 - Hồ Chí Minh: 035 247 2468
Website: www.thietbioto.vn - www.thegioidungcu.vn - Email: info@vimet.com.vn



- » Thiết bị ô tô, xe máy
- » Thiết bị rửa xe, làm sạch
- » Thiết bị kiểm định, đo lường
- » Thiết bị vỏ lốp

- » Thiết bị công nghiệp
- » Thiết bị dầu khí
- » Thiết bị dạy nghề
- » Dụng cụ cầm tay

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT THIẾT BỊ VIỆT MỸ

VIMET CORP



VIMET®
ISO 9001:2015

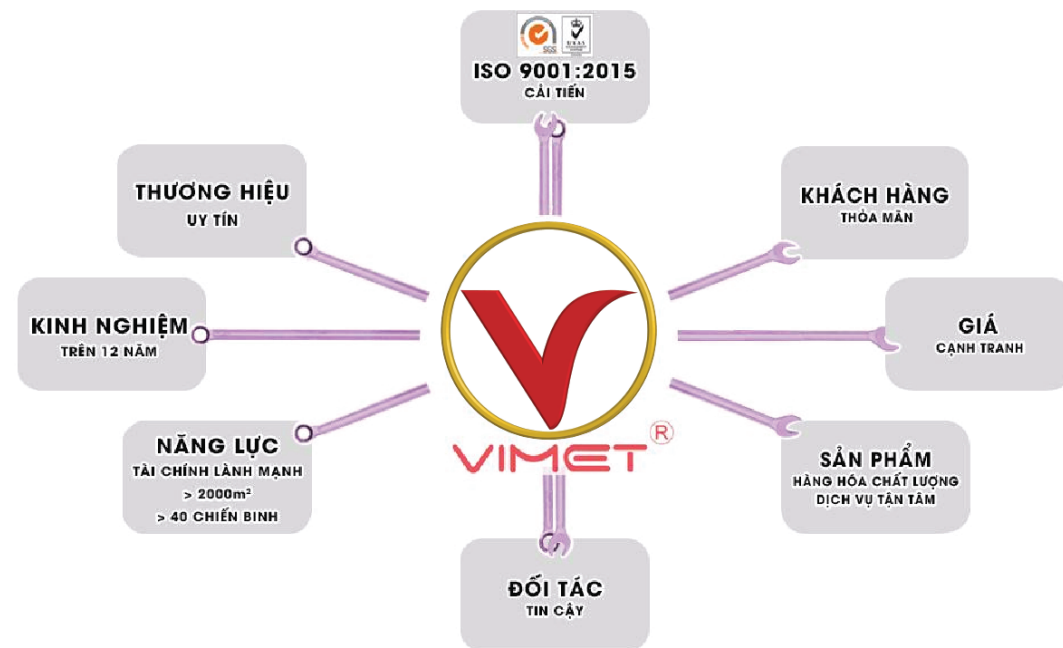
CÙNG BẠN BƯỚC ĐẾN THÀNH CÔNG



VỀ CHÚNG TÔI



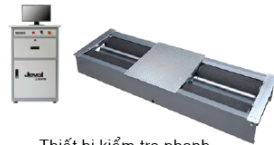
Phương Châm
LẤY TRÍ CÔNG XÂY CHỮ TÍN
DÙNG CHỮ TÍN ĐỂ KINH DOANH



THIẾT BỊ KIỂM ĐỊNH Ô TÔ



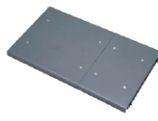
Thiết bị thử thẳng (phanh)
CAPELEC CAP9010



Thiết bị kiểm tra phanh
JEVOL RRT-2500W



Thiết bị kiểm tra trượt ngang CAP2600



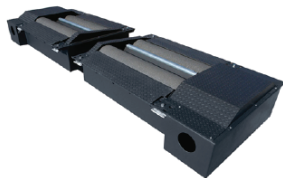
Thiết bị kiểm tra trượt ngang
JEVOL RSS-500



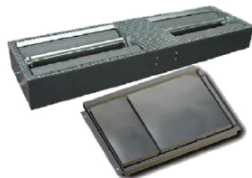
Thiết bị thử phanh KOENG
KEB-15000



Thiết bị kiểm tra trượt ngang KEA-3000
KOENG



Thiết bị thử thẳng (xe tải)



Thiết bị thử thẳng (phanh)
VAMAG-(ITALY)
RBT3500 XSW



Thiết bị thử thẳng (Phanh)		
Model	RRT-2500W	CAP9010
Loại xe sử dụng	Xe du lịch	
Tải trọng max/trục (Kg)	2500	4000
Lực phanh Max (KN)	10	8
Kích thước (mm)	2335x650x275	660x2360x250

* Khả năng hoạt động độc lập, hiển thị số điện tử

Thiết bị kiểm tra trượt ngang		
Model	RSS-500	CAP9010
Loại xe sử dụng	Xe du lịch	
Phạm vi	± 15mm	20 / -20 / Km
Tải trọng trục	3T	4T
Kích thước	500mm	45x52x7mm

* Khả năng hoạt động độc lập, hiển thị số điện tử

Thiết bị thử thẳng (Phanh) KOENG		
Model	KEB-3000	KEB-15000
Loại xe sử dụng	Xe du lịch	
Tải trọng max/ trục (Kg)	3000	15000
Lực phanh max (KN)	1500 kgf	10000 kgf
Kích thước (mm)	3260x750x470	4000x810x670

* Khả năng hoạt động độc lập, hiển thị số điện tử

Thiết bị thử thẳng (Phanh) VAMAG		
Model	RBT3500 XSW	RBT/C FW
Loại xe sử dụng	Xe du lịch	
Tải trọng max/ trục (Kg)	2500	20000
Lực phanh max (KN)	10	40
Kích thước (mm)	2335x650x275	1000x1250x490

* Khả năng hoạt động độc lập, hiển thị số điện tử

Thiết bị kiểm tra trượt ngang		
Model	KEA-3000	RBT3500 XSW
Loại xe sử dụng	Xe du lịch	
Phạm vi	± 10 m/km	± 18 m/km
Tải trọng trục	3T	1.3T
Kích thước(mm)	3210x850x850	650x845x40

* Khả năng hoạt động độc lập, hiển thị số điện tử

Thiết bị kiểm định 116

- Thiết bị kiểm tra phanh
- Thiết bị kiểm tra trượt ngang
- Thiết bị kiểm tra khí thải xăng dầu
- Thiết bị kiểm tra đèn

THIẾT BỊ KIỂM ĐỊNH, KIỂM TRA



Thiết bị kiểm tra đèn pha



Thiết bị kiểm tra đèn pha
Model: NHD-1050



Thiết bị kiểm tra đèn pha
Tecnolux 12799/LX2/P



Thiết bị kiểm tra đèn pha
CAP2600AT-WIGA



Thiết bị kiểm tra khí thải động cơ Diesel
QROTECH QDO6000



Thiết bị kiểm tra khí thải xăng
Model: NHA-505



Thiết bị kiểm tra khí thải xăng
HESHON Korea HG-520



Thiết bị kiểm tra khí thải xăng
Model: QRO-401



Thiết bị đo độ ồn Vamag



Thiết bị kiểm tra khí thải động cơ xăng
QROTECH Korea QRO-402 4 khí/ 5 khí



Thiết bị kiểm tra khí thải Diesel
HESHON Korea HD-410
QROTECH Korea QDO-6000



Tủ đựng máy đo khí thải
VTDK3003



Thiết bị kiểm tra khí thải xăng, dầu
VAMAG (ITALY)

Thiết Bị Kiểm Tra Đèn Pha

Model	NHD-1050	12799/LX2/P
Xuất xứ	Nanhua	Tecnolux
Cường độ sáng (cd)	0-120000	0-120000
Hiển thị	Số điện tử	Số điện tử
Trên / dưới	1°30' / 2°30'	0% / 6%
Trái / phải	2°30' / 2°30'	0% / 10%
Cổng kết nối	-	RS232

Thiết Bị Kiểm Tra Khí Xả Xăng

Model	QRO-402	NHA-505
Xuất xứ	QROTECH	China
Phân tích	CO,HC,CO2, O2	CO,HC,CO2, O2
Option	NOx, RPM, % đầu	NOx, RPM, % đầu
Hiển thị	LCD	LCD
Kết nối máy tính	Có	Có
In kết quả	Có	Có

Thiết Bị Kiểm Tra Khí Xả Dầu

Model	QDO-6000	VMD-400	NHT-6
Xuất xứ	Qrotech	Vamag	Nanhua
Kiểm tra độ đục	K = 0 ~ 9,99*10 (0,01) % = 0 ~ 100 (0,1)		
Kiểm tra nhiệt độ	Smoke, Oil, Cell, RPM		
Hiển thị	Không	Led	LCD
Kết nối máy tính	Có		
In kết quả	Có		

THIẾT BỊ NÂNG HẠ

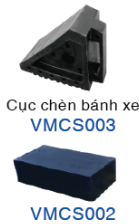


Thông số kỹ thuật:

- Tải trọng nâng : 4 tấn
- Tốc độ nâng thiết kế: 4m/phút
- Lan can an toàn 2 bên cao 1m
- Nguồn điện sử dụng: 380v/50Hz/3 pha
- Công suất motor: 4kW - 10kW
- Nguyên lý hoạt động: điện thủy lực
- Bộ xích kép kháng định an toàn, ổn định và tăng tuổi thọ cầu nâng



Cầu nâng di động xe ô tô Bendpak 7000TL



Cục chèn bánh xe VMCS003

VMCS002



Cầu nâng xe lên tầng 3 VFLH0312

Cầu nâng xe lên tầng 2 VFLH0312

Cầu nâng xe lên tầng 1 VFLH0312



Cầu nâng 4 trụ 15 tấn Bendpak HDS-35X



Cầu nâng 4 trụ 18 tấn Bendpak HDS-40X



Cầu nâng 4 trụ 4 tấn Bendpak HD-9SWX



Cầu nâng 4 trụ độc lập Sefac SW2



Cầu nâng đỡ xe trong nhà 4 tầng Auto Stacker A6W-OPT1-G



Cầu nâng 4 trụ 4 tấn Bendpak HD-9



Cầu nâng 4 trụ 18000lbs Bendpak HDS-18EA

Thông số kỹ thuật

- Công suất trên mỗi trụ: 7.5 tấn
- Điều khiển: bằng công tắc treo
- Màn hình cảm ứng: có trên mỗi cột
- Thời gian nâng lên: 1.000 mm/phút
- Thời gian hạ: 1.000 mm/phút

- Chiều cao nâng: 1.820 mm
- Chiều cao chân nâng: 140mm
- Trọng lượng tịnh trên mỗi cột: 450kg bao gồm bình accu.
- Nguồn điện: 1.5 kW
- Chế độ hoạt động: wireless

THIẾT BỊ NÂNG HẠ



Cầu nâng 2 trụ 4 tấn VTLB4010



Cầu nâng 2 trụ 4 tấn cáp dưỡi VTLB4000



Cầu nâng 2 trụ VTLR4010



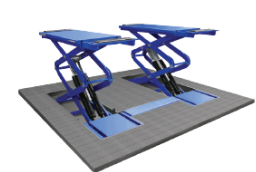
Cầu nâng 2 trụ Bendpak XPR-10S-LP



VTLE4010 Cầu nâng 2 trụ khóa điện



Heshbon HL-26K Cầu nâng 2 trụ cáp trên



Heshbon HL-35F Cầu nâng cắt kéo 3,5 tấn

Cáp trên Bendpak XPR-10AS



Heshbon HL-35S Cầu nâng cắt kéo 3,5 tấn



Cầu nâng bụng xe ô tô di động Vimet VSLM3000



HESHBON HL-42F Cầu nâng 4 trụ



Heshbon HL-32X Cầu nâng cắt kéo 3.2 tấn



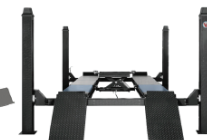
Heshbon HL-53X Cầu nâng cắt kéo 4 tấn



Heshbon HL-52X Cầu nâng cắt kéo 4 tấn



Heshbon HL-52F Cầu nâng cắt kéo 4 tấn



VFLW3500 VFLW4500 VFLW5500 Cầu nâng 4 trụ



VSLW5500 Cầu nâng cắt kéo cân chỉnh góc lái



VSLI3000, VSLI3500 Cầu nâng cắt kéo âm nền



VSLQ3000 Cầu nâng cắt kéo lắp nổi



Cầu nâng cắt kéo 3.2 tấn Bendpak SP-7XL

Model	VTLB4010	VTLB4010	VTLR4010	VTLE4010	VSLQ3000	VSLW5500	VFLW3500	VSLI3000	HL-24K	HL-35F	HL-35S	HL-53X	HL-52X
Công suất nâng (kg)	4000	4000	4000	4000	3000	5500	3500	3000	4000	3500	3500	4000	4000
Chiều cao nâng Max (mm)	1800	1800	1800	1800	1850	+1850 450	1750	2050	1800	1900	1900	1900	1900
Chiều cao nâng Min (mm)	100	100	96	100	105	380	220	330	90	100	100	260	260
Thương hiệu xuất xứ	VIMET								HESHBON				

THIẾT BỊ VỆ SINH (RỬA XE / LÀM SẠCH)



THIẾT BỊ & DỤNG CỤ SỬA CHỮA XE MÁY



Cầu nâng rửa xe 1 trụ lắp nổi Vimet VLWS4000



Máy rửa xe cao áp HIDI HWS0314: 3Hp-140Bar
HWS0412: 4Hp-120Bar
HWT0412: 4Hp120Bar
HWS0518: 5Hp180Bar
HWT0722: 7.5Hp-220Bar



Máy rửa xe nước nóng LAVOR - ITALY



Máy vệ sinh bằng hơi nước nóng LAVOR Metis



Máy rửa xe cao áp HIDI HWS0211: 2,5Hp-112Bar
HWS0310: 3Hp-100Bar



Cầu nâng rửa xe 1 trụ âm nền VLWS4001



Súng hút bụi bằng hơi GDAE0701

Máy rửa xe bọt tuyết

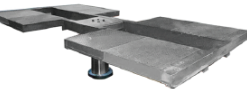
Model	Đơn vị chứa	Điện hoạt chất phụ
RMST-0201	20 lít	Không
RMST-0302	30 lít	Không
RMST-4003	40 lít	Không
RMST-6004	60 lít	Có

Thân máy bằng inox 304
Áp lực hơi sử dụng: 6-8 kg/cm²
Vòi phun bộ: 5m
Tầm phun: 3m

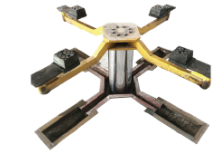


Máy rửa xe hoàn toàn tự động với công nghệ hiện đại, VCEW3500 có công suất rửa từ 500-700 xe/ngày

Máy rửa xe công trình tự động THƯƠNG HIỆU HIDI - HAN QUỐC
Tải trọng xe: 10 - 25 tấn
Công suất rửa: 640 xe/ngày
Thời gian rửa 45 giây/xe
HTWA1100, HTWA2410
HTWA2500, HTWA3100



Cầu nâng rửa xe 1 trụ cánh bướm VLWS4002



Cầu nâng rửa xe 1 trụ chữ X Vimet VLWS4003



Máy rửa xe dây đai cao áp Vimet WSH07201



Máy hút bụi MHB30110, MHB60220



Máy hút bụi MHB00683



Máy vệ sinh nội thất



Máy hút bụi vệ sinh công nghiệp GYS 058293 - IMS - GYS-PHAP



Ben rửa xe máy VM - 180BN



Súng rửa xe HDG-07

Súng phun hóa chất 1 chamber

Bình xịt dung dịch rửa xe không chạm Vimet

Súng lọc xối vệ sinh nội thất Vimet

Tay quay rửa xe 360 độ Vimet



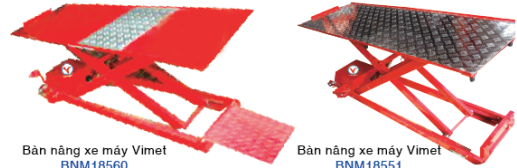
Hóa chất rửa xe 1 chamber

Hóa chất rửa xe 1 chamber

Hóa chất tẩy nội thất và làm đen lốp

Hóa chất rửa xe bọt tuyết

Kem dưỡng bóng 1.5 lít



Bàn nâng xe máy Vimet BNM18560

Bàn nâng xe máy Vimet BNM18551



Bàn nâng xe motor Vimet 500kg BNM50063, BNM50664
Kích thước: 2133x1340x815 mm



Bàn nâng xe mô tô cao cấp BMW BIKELIFT - ITALY SPORT 500 GATE ABSOLUTE GATE 756



Bàn nâng mô tô RANGER - BENDPAK RML-1500XL (5150605)



Bàn nâng xe máy âm nền Vimet BNM25951, BNM20962

Bàn nâng xe máy Vimet

Tên bàn nâng	Model	Tải trọng
Bàn nâng xe máy cơ	BNM18560	180 Kg
Bàn nâng xe máy cơ điện	BNM18551	180 Kg
Bàn nâng cơ điện mặt nhôm	BNM18551	180 kg
Bàn nâng xe máy điện âm nền	VM-180AN	180 kg
Bàn nâng xe máy điện âm nền	VM-250AN	250 kg
Bàn nâng xe motor	VM-500MT	500 kg

* Vimet chuyên bán và lắp đặt tất cả các loại bàn nâng xe máy Head honda, Head Yamaha, Head SYM, đặt hàng theo yêu cầu các tổng màu phù hợp cho từng Head



Máy nâng khung cồng VMAT08 Vimet VMAT08

chuyên dùng kéo nâng tổng hợp nắn gù khung, uốn khung, Ty giảm sóc, vai giảm sóc, van căng, khung gấp chữ V, bạc đạn, tay biên.



Máy mài trục cam có chuyên xe máy MCC16252



Máy xoay xi lanh SXL3800

Qui cách	Trục Ø38
Đường kính xoay	Ø38 - Ø70 mm
Chiều sâu lỗ xoay	160 mm
Tốc độ trục chính	520 v/ph
Tốc độ tiến	0,05 mm/vòng
Động cơ	1/2 Hp - 1 pha/220v
Kích thước máy	350 x 400 x 1.100 mm
Trọng lượng máy	110 kg
Kích thước bao bì gỗ	450 x 500 x 1.240 mm



Thiết bị rửa chi tiết máy Vimet VRCT8001
Kích thước: 790x550x320 mm



Máy doa miềng Su-pap DSP2000



Bàn nâng mô tô VNMT0680



Bộ Vít đóng Koken Japan AN112A



Giá cân vành VGCV0101



Bẫy nâng xe phân khối lớn Vimet BPK17502



Dụng cụ xoay xupap bằng tay Toptul JDBQ3844 JDBQ2026



Bộ lục giác Toptul GAAL0916



Tuýp chữ T Toptul CTDA0831



Dụng cụ tháo xích (tháo sên) JJAW2E06 JJAW0610



Cào chén cổ Toptul AEEX1A50



Giá để đồng cơ xe số VGDC0103

CẦU NÂNG 1 TRỤ RỬA XE ẮN ĐỘ

Thông số	VLWS4000	VLWS4001	VLWS4002	VLWS4003	VM-108BN
Tải trọng	4 Tấn				180 Kg
Kiểu bàn nâng	H nổi	H âm nền	Cánh bướm	Chữ X	Dựng chống giữa
Chiều cao nâng	1500mm				300mm
Nguyên lý	Khí nén - Thủy lực				
Chuyên rửa xe	Du lịch - Tầm nhẹ				Xe máy



THIẾT BỊ VỎ XE



THIẾT BỊ VỎ XE



Máy ra vào vỏ xe tay ga VM-810

Đường kính mâm xe: Kẹp ngoài 10" ± 17" Kẹp trong 12" ± 20"

HOT

Bảo hành 18 tháng

Máy ra vào vỏ xe máy, ô tô VM-1201

Đường kính mâm xe: Kẹp ngoài 10" ± 21" Kẹp trong 12" ± 24"

Bảo hành 18 tháng

Máy ra vào vỏ du lịch, xe tải loại máy tự động cần gạt gủ VM-1231 VM1231IT

Đường kính mâm xe: Kẹp ngoài 12" ± 23" Kẹp trong 14" ± 26"

Máy ra vào vỏ ô tô HT-200

Đường kính mâm xe: Kẹp ngoài 10" ± 21" Kẹp trong 12" ± 23"

Bảo hành 24 tháng

HT-200
HT-210
HT-220
HT-230

VM-1206

Máy ra vào vỏ xe máy

Đường kính mâm xe: Kẹp ngoài 6" ± 24"

Đường kính mâm xe: Kẹp ngoài 12" ± 26" Kẹp trong 14" ± 28"

TRAD004

VM-1211

Đường kính mâm xe: Kẹp ngoài 10" ± 21" Kẹp trong 12" ± 24"

Máy ra vào vỏ xe cao cấp mâm nhôm RANGER - BENDPAK RV1 (5140138)

Dùng cho các loại mâm xe từ 13"-30"

VM-2980

Máy ra vào vỏ xe tải

VM-2980 Xe tải, buýt có đường kính mâm 14"-26"

VM-2960 Xe tải, buýt có đường kính mâm 14"-42"

Máy ra vào vỏ xe cao cấp RANGER - BENDPAK RB0EX (5140139)

Dùng cho các loại mâm xe từ 13"-33"

Máy ra vào vỏ xe tải RANGER - BENDPAK R26FLT (5140137)

Dùng cho các loại mâm xe từ 14"-26"

TRAD010

Máy vá ép sảm lốp

Nguồn điện: 220V
Công suất: TRAD010 2x550w
TRAD004 2x500w
Nhiệt độ ép: 145-165°C
- Máy được kèm theo bộ ép vỏ lốp cho nhiều thể khác nhau



Máy cân bằng đồng bánh xe HD-1620

Đường kính 10" ± 24" Độ chính xác: ±1g

Bảo hành 18 tháng



Máy cân mâm xe máy PL-1100

Đường kính 10" ± 24" Độ chính xác: ±1g

Máy cân bằng đồng bánh xe HW-103, HW-105

Đường kính 10" ± 24" Độ chính xác: ±1g

Máy cân mâm tự động VM-1100

Đường kính 10" ± 24" Độ chính xác: ±1g



Màn hình LCD



Máy tạo khí Nitơ chuyên dùng xe máy, ô tô VM-1650

- Dùng để bơm lốp cho các loại xe gắn máy, du lịch, xe tải nhẹ

- Máy tạo khí Nitơ có độ tinh khiết >95%

- Khí Nitơ không giảm nhiệt -> ổn định áp suất

- Khí Nitơ được tách ra từ nguồn khí mền

- Máy hút chân không và bơm Nitơ hoàn toàn tự động

Máy tạo khí Nitơ xe tải VM-1860



HOT



Máy tạo khí Nitơ tự động chuyên dùng xe máy, ô tô VM-1670A/EN

- Dùng để bơm lốp cho các loại xe gắn máy, du lịch, xe tải nhẹ

- Máy tạo khí Nitơ có độ tinh khiết >95%

- Khí Nitơ không giảm nhiệt -> ổn định áp suất

- Khí Nitơ được tách ra từ nguồn khí mền

- Máy hút chân không và bơm Nitơ hoàn toàn tự động



Máy cân mâm bấm chỉ VM-1152

Đường kính 10" ± 24" Độ chính xác: ±1g

VM-1152



Máy cân mâm cao cấp RANGER - BENDPAK LS43B (5140151)

Dùng cho các loại mâm xe từ 14"-26"



Trạm bơm lốp tự động Heshbon HT-110

Áp suất làm việc : 8-10 bar
Áp suất điều chỉnh: 10-120psi
Mức điều chỉnh: 32psi
Sai số: +/- 1 psi
Bảo động: âm thanh
Điện áp sử dụng: 220V, 50/60Hz



- Bảo âm thanh và tự động ngắt khi đạt áp suất

- Màn hình LCD

- Nhớ các thông số cài đặt

- Áp suất: 10Bar, nguồn điện 220 V

VM-771B-LX VM-931B-LX

Đồng hồ bơm khí Nitơ



Xe nâng súng 1 inch Vimet XNS03090



Khung Bảo Vệ An Toàn Khi Bơm Lốp Xe Ranger-Bendpark RIC-4716



Xe dựng vỏ lốp di động XDL28750

THIẾT BỊ CÂN CHỈNH GÓC LÁI



Máy cân chỉnh góc lái 3D dành cho xe du lịch
3DP4100R



Thiết Bị Kiểm Tra Góc Đặt Bánh Xe
VDP-K



THIẾT BỊ KIỂM TRA GÓC LÁI CÔNG NGHỆ 3D
Hãng SX: SAMHONG
Model: CARPER 830
Xuất xứ: KOREA



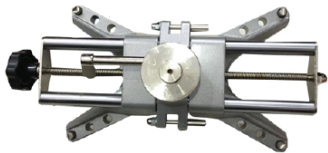
Thiết bị cân chỉnh góc lái 8-CCD
HA-710 HESHBON Korea



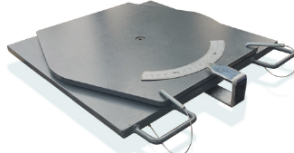
Thiết bị cân chỉnh góc lái
HESHBON HA-8000



Máy cân chỉnh góc lái dành cho xe tải, xe bus
CARPER-CCD 325 Korea



Bộ kẹp mâm cho thước đo góc Camber 10" - 23"
Sukyong **SY-CCT601**



Mâm cân chỉnh góc lái xe tải 10 tấn Vimet
TRG10000



Mâm cân chỉnh góc lái xe du lịch Vimet
VTRG45



Thiết bị kiểm tra góc lái
SY-TIG 2000



Thước đo góc nghiêng Camber, Caster Sukyoung
SY-CCK201



Bàn xoay góc lái
SY-TRG45

DỤNG CỤ LÀM ĐỒNG



Bàn tay gấu
VF014



Mũ hàn tự động
IMS 042544



Bao tay hàn chống nhiệt
IMS 045101



Kính hàn bảo hộ
IMS 047792



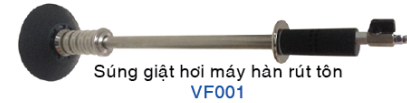
Hộp phụ kiện máy hàn rút tôn
GY5 050075



Súng giạt tôn không sơn
IMS 057364



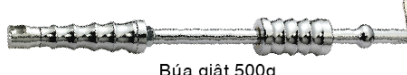
Dụng cụ nạy làm đồng
Airpro ABT-4700



Súng giạt hơi máy hàn rút tôn
VF001



Búa giạt có móc
VF002



Búa giạt 500g
IMS 057906



Bộ tăng đưa cửa dài
IMS 053052



Bộ dụng cụ hỗ trợ làm đồng không làm tróc sơn
VM-9008



Tủ đồ nghề 7 ngăn 38 chi tiết
TDC38010



Hệ thống sửa chữa thân xe vỏ nhôm
VM-9028

THIẾT BỊ NGÀNH HÀN



Máy hàn rút tôn IMS SPOT PRO 230V



Máy hàn rút tôn Model YS-30Q
Công suất: 16KVA
Dòng hàn: 30A
Độ dày tôn: 0.6-1.0mm
Nguồn điện: 220V
Made in YASHIMA JAPAN



Xe đẩy máy hàn T-502

Máy hàn rút tôn Model VM9000(Đỏ)
Model VM7000 (Đỏ)
Model HD9000 (Xanh)
Công suất: 22KVA
Dòng hàn: 5800A
Độ dày tôn: 0.8-1.2mm
Nguồn điện: 220/380V



Máy hàn nhôm IMS-France SPOT ALU FV



Máy hàn nhôm & thép COMBISLOT 230V



Máy hàn MIG/MAG UNIMIG 250-4



Xe đẩy máy hàn IMS 051331



Máy hàn nhựa VMHN2012



Máy hàn cán nhựa IMS052925



Máy cắt Plasma Cutter 25K Cutter 40FV



Máy hàn TIG TIG 220 AC/DC



Xe đẩy máy hàn IMS 053540



Máy hàn điểm đa năng IMS SPOT 7500 C



Máy hàn rút điểm YSI-20D Ver 2

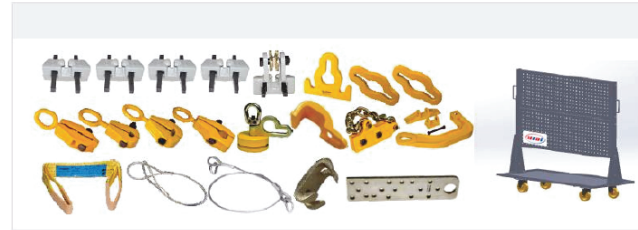
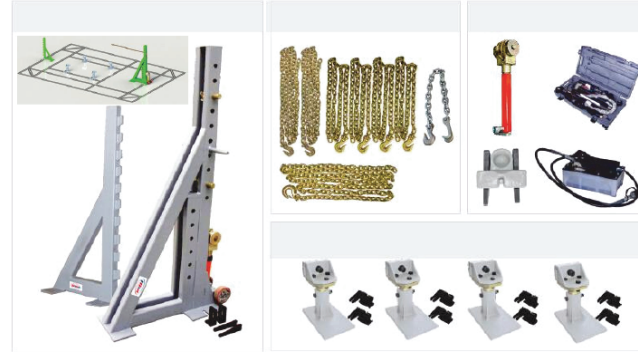


Máy hàn rút tôn YS-50Q



Máy hàn bấm đa năng Giải nhiệt bằng nước YSI-25EZ-P

THIẾT BỊ ĐỒNG SƠN



Bộ dụng cụ kéo nắn sắt xi âm sàn VKNA0003



Thiết bị di chuyển xe trong xưởng BKX16301



Bộ dụng cụ kéo nắn sắt xi âm sàn HDPF1011



Bộ dụng cụ kéo nắn sắt xi di động KNS02301



Thiết bị bị kéo nắn khung xe tai nạn KNS10703



Hệ thống kéo nắn sắt xi di động KNS10704



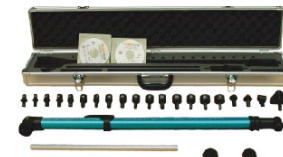
Bộ dụng cụ kéo nắn sắt xi di động KNS10102



Bộ thước đo khung gầm xe ô tô DKG00003



Bộ thước đo khung gầm xe ô tô GYSMETER- GYS PHÁP



Bộ thước đo khung gầm xe ô tô DKG00006

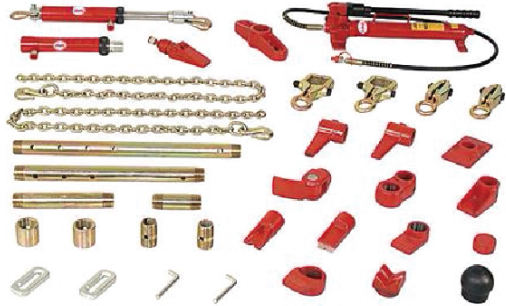


Bộ ray âm sàn dùng cho dụng cụ kéo nắn khung xe VRAS0001



Bộ nắn thân xe 10 tầng có xe đẩy
HDHB610

Bộ nắn thân xe 10 tầng
HDBA810A



Đe gò đồng



JFBD0208



JFBD0106



JFBE0113



JFCA0127



JFBE0315

Kẹp kéo



JFDB0103



JFDB0203



JFDC0205



JFDD0105



JFDB0303

Kim kẹp



DMAH1A10



DMAL1A09



DMAJ1A09



Bộ Dụng Cụ Làm Đồng Toptul
JGAI1202



Bộ đe và búa làm đồng
7 món Toptul
GAAI0702



Kim bấm kẹp chữ C Toptul
DMAA1A06



Kim bấm kẹp chữ C Toptul
DMAA1A18



Kim bấm kẹp ngàm rộng Toptul
DAAV1A08



Búa đầu tròn đồng sơn Toptul
HAAC0830



Búa đầu vuông đồng sơn Toptul
HAAA0330



Búa nhựa đồng sơn Toptul
HAAF3530



Búa cao su đồng sơn Toptul
HABF1232



Búa cao su đồng sơn Toptul
HAAB1038



Bộ chấn đồng sơn Toptul
GPAQ0505



Bộ đột đồng sơn Toptul
GPAQ1001



Bộ Dụng Cụ Tháo Kính Chấn Gió
4pcs Toptul JGAR0403



Dụng cụ tháo lắp kính
JJBD2212



Dụng Cụ Kéo Vết Lõm Bằng Khí Nén
TOPTUL JFJA0615



Dụng Cụ Tháo Lắp
Radio JGAA2001

THIẾT BỊ ĐỒNG SƠN



Đèn sấy sơn 2 bóng
DSS22300



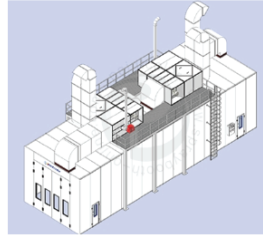
Đèn sấy sơn 4 bóng
Halogen hồng ngoại DSS41302



DSS31301



Đèn sấy sơn 3 bóng
DSS31300



Phòng sơn nhanh Vimet VPSN0004



Phòng sơn sấy cao cấp xưởng 4S PSS34151



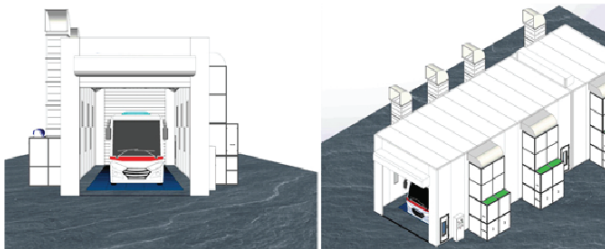
Phòng sơn gốc nước
PSW38235



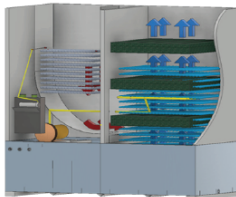
Hệ thống phòng sơn sấy chuyên
xử lý khí xả bằng tia UV PSDC0208, PSDC0312, PSDC0416



Phòng sơn sấy cao cấp Italia Saima Italia
FUTURA



Phòng Sơn Xe Tải Và Xe Bus Cao Cấp Vimet
PSN65167



Bộ xử lý bụi, mùi sơn hàng Vimet
XLBS0260

THIẾT BỊ ĐỒNG SƠN



Xe dụng cụ vật tư sơn Vimet
XDC30833



Giá đỡ cần & cửa
chỉ tiết sơn xe
HDDL250



Giá sơn cửa xe 274/A
OMCN-Italy



Giá sơn cần chữ X
GSC80106



Giá treo hỗ trợ phun sơn
GDS81302



Giá đỡ nắp capo chức năng
Vimet GDC13909



Giá sơn và nắp capo
Vimet VMWE102



Đèn soi màu sơn chuẩn
HIDI DSM50000



Đèn LED SCANGRIP
MULTIMATCH 3



Thiết bị soi
màu chuẩn 3M
PN16550



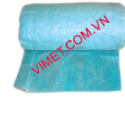
Mặt nạ phòng độc
3M 6300



Giá đỡ súng sơn
GDS80401



Lọc trần phòng sơn
VLT16302



Lọc sàn phòng sơn
VLS16201



Thiết bị đo độ
dày sơn A456



Máy trộn sơn
PT-10DM



Máy bơm sơn màng
IWATA DPSA-120B



Máy bơm màng
RAASM 2B3/16117HHS



Máy bơm màng
120-AB



Súng bắn keo silicon
Toptul JJAY0904



Súng bắn keo Airpro
CG2033MCR-9



Máy rửa súng
sơn Airpro 39500T



Súng thổi gió sơn gốc nước
Vimet DCS43813



Máy đánh bóng điện
Makita 9237C



Quạt hút phòng sơn Vimet
QHPS8203, QHPS5132,
QHPS4120, QHPS5150



Buồng phun tẩm thử
màu sơn Vimet
PTMS1080



Súng phun sơn
IWATA - ITALY
AZ3 HTE2



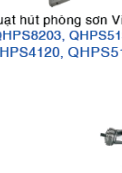
Súng phun sơn
IWATA
W-61



Súng phun sơn
IWATA
LPA-200



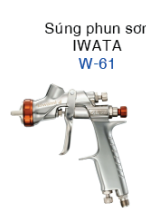
Súng phun sơn
IWATA
LPH-101



Súng phun sơn gốc
nước W-400



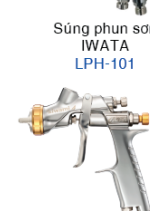
Súng phun sơn
cốc trên KIWAMI
W-101-S48



Súng phun sơn IWATA
KIWAMI4-V14WB2



Súng phun sơn IWATA
KIWAMI4-V14WB2



Súng phun sơn IWATA
KIWAMI4-V14WBW



Súng phun sơn IWATA
KIWAMI4-V14LVX

THIẾT BỊ THỦY LỰC



Chân kê Toptul
JHAA0203
VCKX0301

VCKX0602
Chân kê - ngựa kê Vimet
3 tấn, 6 tấn, 12 tấn

Chân kê - mẽ kê
VCKX1203

Chân kê cao
VCKC0075

VCLX0001
Cao ép lò xo phụ thuộc nhún Vimet

VCLX0002
Cao ép lò xo phụ thuộc nhún Vimet

HDES415

HDES416

HDTJ430

VDHS0504

Giá đỡ động cơ

VDDC1000
VDDC1500
VDDC2000

VDHS0501
VDHS1002
VDHS1503

VCMD0201, VCMD0202, VCMX0203

VCMD0304

OMCN

Kịch cá sấu 3 tấn
OMCN - ITALY Art.116

OMCN

Kịch cá sấu 5 tấn dài
OMCN - ITALY Art.118

OMCN

Giá đỡ hộp số
OMCN - ITALY SIF2/A/73

VDC10901, VDC1202, VDCN1203

OMCN

Kịch cá sấu cho xe cao cấp gôm thép
OMCN - ITALY 3020

OMCN

Đội thủy lực OMCN - ITALY
từ 5 tấn - 100 tấn
Art.126, 127/A, Art.129, Art.130

OMCN

Xe nâng pallet 3000 kg
OMCN - ITALY 223

OMCN

Cấu trúc động cơ 2 tấn
OMCN - ITALY CL/20

Pa lăng xích điện
7,5 tấn DSM-7.5W

Pa lăng xích điện cổ định
500kg DST-0.5S

Pa lăng xích điện
10 tấn DS-10T4M-DC

Pa lăng xích điện
2 tấn DST-2W

Pa lăng xích
1 tấn DSTM-1S

Pa lăng xích
7,5 tấn DSN7.5

Pa lăng xích
9 tấn NDM90

THIẾT BỊ NÂNG HẠ



Đội hơi 3 bóng
VDH0203: 2 tấn
VDH0303: 3 tấn

Đội hơi 2 bóng
VDH0202: 2 tấn
VDH0302: 3 tấn

Đội hơi thủy lực Vimet
VHTL0501: 5 tấn
VHTL1202: 12 tấn
VHTL2003: 20 tấn
VHTL2004: 20 tấn
VHTL3005: 30 tấn
VHTL5006: 50 tấn

HDBJ300
HDBJ500
HDBJ220
HDBJ120

Đội thủy lực gôm thấp
HDAJ8300
HDAJ8500
HDAJ81527
HDAJ82035

Đội hơi thủy lực
HDAJ220
HDAJ300
HDAJ500

Đội hơi thủy lực VHTL3007 VHTL5008

Đội hơi thủy lực VHTL2510: 25 tấn VHTL3015: 30 tấn VHTL4022: 40 tấn VHTL5025: 50 tấn VHTL8050: 80 tấn

Kịch cá sấu dài 3T, 5T, 10T
VCSD0301, VCSD0502, VCSD1003
VCSD1504, VCSD2005

Kịch cá sấu 3.25T, 4T
VKCS0325, VKCS0401

Kịch cá sấu cao cấp 2 ty vật liệu nhôm
VCSN0398
VCSN0310

Kịch cá sấu dài 3T, 2T
VHTL0003, KCS02202

Kịch cá sấu loại dài 3T
HDSJ300

Bơm thủy lực
HDA921
HDA922
HDA923
HDA924
HDA925
HDA926
HDA927
HDA928
HDA929
HDA930
HDA931
HDA932
HDA933
HDA934
HDA935
HDA936
HDA937
HDA938
HDA939
HDA940
HDA941
HDA942
HDA943
HDA944
HDA945
HDA946
HDA947
HDA948
HDA949
HDA950
HDA951
HDA952
HDA953
HDA954
HDA955
HDA956
HDA957
HDA958
HDA959
HDA960
HDA961
HDA962
HDA963
HDA964
HDA965
HDA966
HDA967
HDA968
HDA969
HDA970
HDA971
HDA972
HDA973
HDA974
HDA975
HDA976
HDA977
HDA978
HDA979
HDA980
HDA981
HDA982
HDA983
HDA984
HDA985
HDA986
HDA987
HDA988
HDA989
HDA990
HDA991
HDA992
HDA993
HDA994
HDA995
HDA996
HDA997
HDA998
HDA999
HDA1000

Bơm thủy lực bằng hơi
HDA921
HDA922
HDA923
HDA924
HDA925
HDA926
HDA927
HDA928
HDA929
HDA930
HDA931
HDA932
HDA933
HDA934
HDA935
HDA936
HDA937
HDA938
HDA939
HDA940
HDA941
HDA942
HDA943
HDA944
HDA945
HDA946
HDA947
HDA948
HDA949
HDA950
HDA951
HDA952
HDA953
HDA954
HDA955
HDA956
HDA957
HDA958
HDA959
HDA960
HDA961
HDA962
HDA963
HDA964
HDA965
HDA966
HDA967
HDA968
HDA969
HDA970
HDA971
HDA972
HDA973
HDA974
HDA975
HDA976
HDA977
HDA978
HDA979
HDA980
HDA981
HDA982
HDA983
HDA984
HDA985
HDA986
HDA987
HDA988
HDA989
HDA990
HDA991
HDA992
HDA993
HDA994
HDA995
HDA996
HDA997
HDA998
HDA999
HDA1000

Giá đỡ Tháo Lắp Động Cơ xung 4S Vimet CTL1050S

Đội thủy lực OMCN - ITALY từ 5 tấn - 100 tấn Art.126, 127/A, Art.129, Art.130

Xe nâng pallet 3000 kg OMCN - ITALY 223

Cấu trúc động cơ 2 tấn OMCN - ITALY CL/20

Pa lăng xích điện 7,5 tấn DSM-7.5W

Pa lăng xích điện cổ định 500kg DST-0.5S

Pa lăng xích điện 10 tấn DS-10T4M-DC

Pa lăng xích điện 2 tấn DST-2W

Pa lăng xích 1 tấn DSTM-1S

Pa lăng xích 7,5 tấn DSN7.5

Pa lăng xích 9 tấn NDM90



THIẾT BỊ THỦY LỰC



Bơm thủy lực
TOE-300

Xilanh thủy lực
50 tấn
NSLS500



Xilanh thủy lực 30 tấn
NDAH307



Xilanh thủy lực
50 tấn
NSLS500



Bơm tay thủy lực cao cấp
PB350BG

Bộ cào mạng cá 4-6-8-12 tấn
P3412-P31212



Cào thủy lực 50 tấn di động
PME50TE



Bơm thủy lực di động
dùng điện 220V
EP18S



Bộ tách mặt bích
HLW18TX



Bộ kích móc thủy lực
OMCN 130/C



Cào thủy lực 12 tấn
PM1210



VXNB0300
VXNB0600
VXNB0800
VXNB1000

Xe nâng bàn



Xe nâng pallet 2500



Ty ben thủy lực 50 tấn
HDSS504



Bộ ty ben thủy lực
OMCN 12 tấn
OMCN Art. 366



Bơm tay thủy lực
OMCN Art. 350/A



Kích thủy lực 10-20 tấn
HDCJ100, H
DCJ200

THIẾT BỊ THỦY LỰC



Máy ép thủy lực
HDSP2201



Bộ uốn ống thủy lực
VBUO1201, VBUO1502



Bộ uốn ống thủy lực
VBUO1603



Máy ép thủy lực 20 tấn
OMCN 1561P



Máy ép thủy lực 10/20/
30/50 tấn



Máy uốn ống thủy lực
OMCN RAPID T10/M



Bộ uốn ống thủy lực
OMCN Rapid T10 + TP/1



Máy bẻ cos thủy lực
OPT TP-58A



Máy bẻ ống thủy lực
MBO65160



Máy ép thủy lực
HDBP1201



Case ABCD

Bộ chêm shim inox thiết bị
cân chỉnh tâm trục
ABC-10/10



Bộ cân chỉnh đồng trục
SKF TKSA 41

THIẾT BỊ HÚT BỤI - KHÍ XẢ TRUNG TÂM



Option

Máy hút bụi chà nhám di động
Made in Taiwan
công nghệ chà nhám khô
MHB48111 (SA125C)

Máy hút bụi chà nhám trung tâm MHB55113

Máy hút bụi chà nhám MHB48112 (SA125T)

Hệ thống hút khí thải trung tâm Filcar Italy



Hệ thống hút bụi Matit trung tâm Filcar - Italy

Hệ thống hút bụi trung tâm Stuchi

Bộ hút mỡ

Bộ điều khiển

Đầu kẹp po xe

Hộp Kết Nối Hơi Và Điện
Vimet HKN02213

Trạm Chà Nhám Hút Bụi Di Động
Vimet MHB12114

DỤNG CỤ NHÀ XƯỞNG



Xe đẩy inox 2 tầng
VXD10201



Tủ dụng cụ 7 ngăn
Vimet TDC07304



Thiết bị vệ sinh lọc gió xe tải & xe bus
Vimet VSL01213



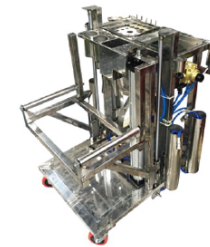
Thiết bị vệ sinh lọc gió xe du lịch
Vimet VSL12540



Xe đẩy hàng Vimet XDH12838



Đồng hồ đếm ngược
khuang bảo dưỡng nhanh
Vimet VDHN0004



Xe bảo dưỡng nhanh KIA
Vimet BDN01711



Xe cấp dung dịch cho xe Toyota
BDN98611



Xe bảo dưỡng nhanh HYUNDAI
Vimet BDN04711



Tủ đồ nghề 2 cách
VTDC1519



Bàn nguội mặt bàn bằng Inox
VBNi1809



Xe đựng đồ nghề 3 ngăn
XCD30830



Xe đẩy phụ tùng khay inox
VXD10301



Xe Dụng Cụ 5 Ngăn Kéo
Vimet XDL10935



Tủ đồ nghề 7 ngăn
TDC07101



Xe đẩy dụng cụ 3 ngăn
XDC31830



Tủ Dụng Cụ Sơn Inox
Vimet TDI70941



Giá treo dụng cụ đồ nghề nhà xưởng
GTD15190



Tủ dụng cụ inox 3 ngăn
TDC03601



Kệ đựng hàng hóa kho xưởng
GDN20681



Tủ Dụng Đồ Nghề 2 Cánh 5 Ngăn
Vimet VTDC0520



DỤNG CỤ KHÍ NÉN



Máy chà nhám hút bụi
Si-3111 : 125mm
Si-3111-6 : 150mm



Máy chà nhám hút bụi 150mm
SA4005



Máy chà nhám đĩa
ROS650DB



Máy chà nhám hút bụi 150mm
ROS650DB



Máy chà nhám hút bụi 70x198mm
OS383CV



Máy chà nhám vuông
93x178mm SMG70H



Máy đánh bóng
Shinano Si-2405



Máy chà nhám quỹ đạo
Rupes SLP 41A



Máy chà nhám vuông
SI-3001A



Máy hút bụi
chà nhám SA125C

OPTION



Máy chà nhám Shinano SI-3121-6



Máy cắt ron kính khí nén
KBHA0120



Máy chà nhám
Toptul KAMA0603



Máy chà nhám cong
Mirka 8391520111



Tay chà nhám
Mirka 70x400mm

DỤNG CỤ KHÍ NÉN



920Nm

Súng xiết bulong 1/2"
SBL13086



1800Nm

Súng xiết bulong 3/4"
SBL19180



5500Nm

Súng xiết bulong 1"
SBL25550



3500Nm

Súng Ingersoll rand 1"
E688-8



3200Nm

Súng vặn bulông 1"
SBL25320



3390Nm

Súng Toptul 1"
KAAB3225



3300Nm

Súng Shinano 1"
Si-1888



3300Nm

Súng Shinano 1,5"
Si-1900



Súng Toptul 3/8"
KAAG1206



Súng Shinano 3/8"
Si-1305



Súng Shinano 3/8"
Si-1355



813Nm

Súng Toptul 1/2"
KAAA1640



475Nm

Súng Ingersoll rand 1/2"
E131



500Nm

Súng Shinano 1/2"
Si-1420T



Súng Ingersoll rand 1/2"
231C-AP



1650Nm

Súng Shinano 3/4"
Si-1550



1280Nm

Súng xiết bulông 1/2"
SBL13128



1016Nm

Súng Toptul 3/4"
KAAA2475



3520Nm

Súng xiết bulông 1"
Toptul KAAB3226

DỤNG CỤ KHÍ NÉN



Súng bắn vít Si-1161

90Nm
Cóc hơi Shinano 1/2" Si-1325A

54Nm
Cóc hơi Toptul 3/8" KAAF1204

102Nm
Súng vặn tay ngang 1/2" KAAF1605

41Nm
Cóc hơi Toptul 3/8" KAAE1202



Máy mài trụ Shinano Si-2011S

Khoan thẳng Shinano Si-2015AD

Cưa hơi Shinano Si-4700B

Máy mài Shinano Si-2501L



407Nm
Súng bulông Toptul KAAS1630

Súng 1/2" Shinano Si-1650AH

Khoan hơi Shinano Si-5100A

Máy chà nhám dây đai Shinano Si-2700

Đục hơi Toptul KAHA3217



Súng bắn silicon Ingersoll rand LA428-EU

Máy chà nhám dây đai Si-2700L

Máy đánh bóng Si-2009EX

Máy cắt tôn Si-4500



Máy cắt Shinano Si-2033

Máy đánh bóng Shinano Si-2451

Máy đánh bóng Shinano Si-2400

Máy chà nhám đĩa Si-2210

Súng đốt lò Shinano Si-4800



Máy đánh rỉ sét Si-4160

Máy khoan tháo mối hàn Si-5800

Máy mài khuôn Si-2051SG

MÁY NÉN KHÍ



Máy nén khí piston cao áp



*** Ứng dụng:**
- Nhà xưởng, ngành sơn, trung tâm rửa xe garage ô tô, và các ngành công nghiệp khác.
*** Ưu điểm:**
- Thương hiệu Việt. - Bảo hành 2 năm
- Chất lượng cao - Phụ tùng luôn có sẵn
- Chi phí thấp

Máy nén khí piston



Model	VSH303	VTH303	VTH305	VTH307	VTH310	VTH315	VTB310	MTH310	MTS320	VSS201	VSS202	VSS203	VTS205	VTS307	VTS310	VTS315	VTS320
Công suất (HP)	3	3	5.5	7.5	10	15	10	10	20	1	2	3	5.5	7.5	10	15	20
Áp suất (Bar)	12	12	12	12	12	12	25	12	8	8	8	8	8	8	8	8	8
Bình chứa (Lit)	100	100	150	150	250	250	250	500	500	60	70	100	150	150	250	250	300

Máy sấy khí Taiwan



Model	LD-05HA	LD-10HA	LD-15HA	LD-20HA	LD-30HA	LD-50HA	ES/18	ES/32
Máy nén khí yêu cầu (HP)	5	10	15	20	30	50	20	30
Áp suất (Kg/cm ²)	10	10	10	10	10	10	16	16
Lưu lượng (NM ³ /min)	0.6	1.3	1.8	2.8	4.2	7.0	1.8	3.2



Máy sấy khí Italy

Máy sấy khí



Model	Công suất (KW)	Lưu lượng (L/min)
RDGW-55B-5	5.5	700
RDGW-75B-5	7.5	1100
RDGW-150B-5	15	2800
RDGW-220B-5	22	4600
RDGW-750B-5	75	14900

MÁY NÉN KHÍ



Máy nén khí piston



Model	Công suất (HP)	Áp suất (BAR)	Bình chứa (l)	Lưu lượng (l/min)
TLPA22B-10	3	8-10	100	225
TLPA37B-10	5	8-10	100	400
TLPA55B-10	7.5	8-10	250	630
TLPA75B-10	10	8-10	250	855
TLPA110B-10	15	8-10	250	1285

Máy nén khí piston không dầu



Model	Công suất (HP)	Áp suất (BAR)	Bình chứa (l)	Lưu lượng (l/min)
TLFA22-10	3	8-10	100	235
TLFA37-10	5	8-10	100	370
TLFA55-10	7.5	8-10	250	580
TLFA75-10	10	8-10	250	825
TLFA110-10	15	8-10	250	1055

Máy nén khí trục vít



Model	Công suất (HP)	Áp suất (BAR)	Lưu lượng (m³/min)
LRL-150	20	10	2
LRL-220	30	10	3.2
LRL-370	50	10	5.6

Máy nén khí tăng áp không dầu



Model	Công suất (HP)	Áp suất (BAR)	Lưu lượng (m³/min)
CFBSA37-14	5	12-14	1080
CFBSA55-14	7.5	12-14	1750
CFBSA100-10	15	8-10	4260
CLBS55-30	7.5	28-30	1300
CLBS75-30	10	28-30	2100

MÁY NÉN KHÍ



Máy nén khí piston - Italy



Model	Bình chứa (Lit)	Lưu lượng (Lit/phút)	Công suất (HP)
GS35/500/600/PF/T	500	600	5.5
GS38/500/850/PF/T	500	850	7.5
GS50/500/1200/PF/T	500	1.182	10
GS80/500/1600/PF/T	500	1.600	15
GS90/1000/2400/PF/T	1000	2.365	20
TOP300/270/3TD	300	840	2x3
TOP350/100/CAR/M	100	332	3

Máy nén khí trục vít - Italy



Model	Bình chứa (Lit)	Lưu lượng (Lit/phút)	Công suất (HP)
GSE10/500/ES	500	1000	10
GSR20	-	2000	20
GSR30	-	3000	30
GSR50	-	5200	50
GSR60	-	6450	60

Máy nén khí không dầu - Italy



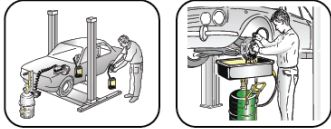
MODELLO Model	CODICE Code	Litri Liters	Litri/min Liters/min	CFM	min-1	Cilindri Cylinders	Stadi Stages	bar	psi	kW	HP	Volt	Hz	dB/A	L x P x H cm	Kg
TOP125/PF/M	TA 001	15	115	4	1.450	1	1	10	145	0,7	1	230	50	69	60x26x60	27
TOP240/24/CAR/M	TA 002	24	220	7,8	2.850	1	1	10	145	1,1	1,5	230	50	75	65x32x59	28
TOP250/20V/CAR/M	TA 003	20	230	8,1	1.450	2	1	10	145	1,1	1,5	230	50	75	50x42x82	33
TOP250/24/CAR/M	TA 004	24	230	8,1	1.450	2	1	10	145	1,1	1,5	230	50	75	65x32x59	30
TOP250/50/CAR/M	TA 005	50	230	8,1	1.450	2	1	10	145	1,1	1,5	230	50	75	85x35x65	38
TOP500/24/CAR/M	TA 115	24	460	16,2	2.850	2	1	10	145	1,8	2,5	230	50	75	65x32x59	31
TOP500/50/CAR/M	TA 110	50	460	16,2	2.850	2	1	10	145	1,8	2,5	230	50	75	85x35x65	39
TOP500/20V/CAR/M	TA 100	20	460	16,2	2.850	2	1	10	145	1,8	2,5	230	50	75	50x42x82	34

THIẾT BỊ CHUYÊN DẦU MỠ RAASM



THIẾT BỊ THAY DẦU NHỚT

Model	10205	22024	70365	42062
Bình chứa (L)	5	24	65	110
Áp suất khí (Bar)	3	8	0,5 - 12	-
Trọng lượng (Kg)	9,5	13	47,1	40



Thiết bị bơm mỡ bằng khí nén Model: 68213
 Thiết bị rửa máy Model: 22024
 Thiết bị rửa chi tiết Model: 70365
 Hứng nhớt hãm xe tải Model: 42062

THIẾT BỊ THAY DẦU NHỚT

Model	43024	44090	44091	46116
Bình chứa (L)	24	90	90	115
Áp suất khí (Bar)	7	7	7	7
Bình đo lưu lượng	0	0	8	8
Hút nhớt	Có	Có	Có	Có



Thiết bị hút nhớt Model: 43024
 Thiết bị hứng hút nhớt Model: 44090
 Thiết bị hứng hút nhớt Model: 44091
 Thiết bị hứng hút nhớt Model: 46116



Thiết bị bơm nhớt hộp số Model: 32065
 Thiết bị bơm nhớt bằng khí nén Model: 33024
 Thiết bị bơm nhớt có đồng hồ đo định lượng Model: 37657
 Bơm nhớt thùng phi Model: 37200, 35220, 35260, 37500
 Bơm nhớt trung tâm Model: 35276
 Trụ bơm hóa chất 116F/121
 Trụ bơm nhớt thùng phi Model: 35196
 Bơm nhớt bằng tay Model: 30200



Bơm dầu mỡ Tuabin quạt điện gió RAASM

Bơm màng 33/2611NHV2

THIẾT BỊ CHUYÊN DẦU MỠ RAASM



Cuộn dây dẫn nhớt, mỡ, nước 9450

cover in painted steel

Đồng hồ bơm nhớt Raasm 37728, 37758

Đồng hồ bơm nhớt có định lượng Raasm 37704

ABS shock proof drum



Hệ thống cung cấp nhiên liệu trung tâm

Cuộn dây nước nóng 9430

Cuộn dây khí gas 8390

Cuộn dây hơi, nước 8328

Dây khí gas dây hàn 8530

Dây tiếp đất 735

Dây dẫn khí, nước, mỡ, nhớt

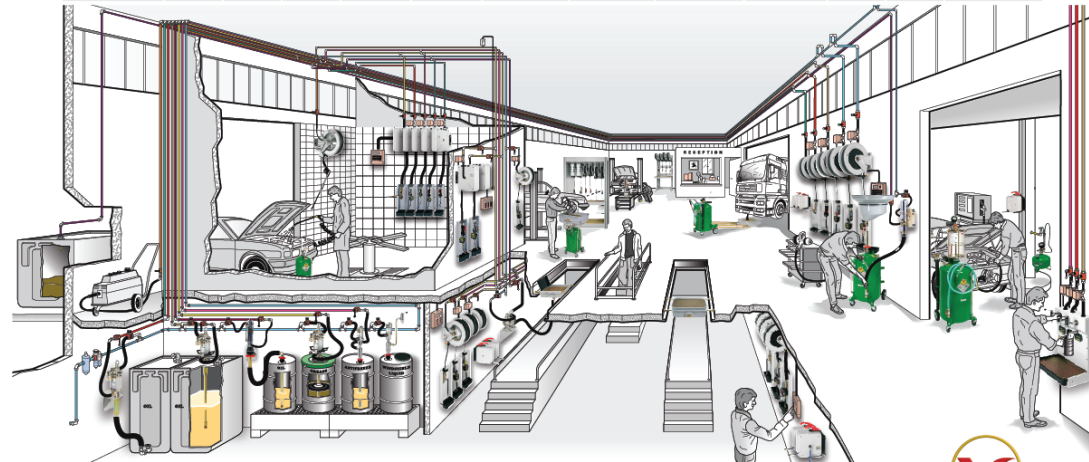
Cuộn dây hơi, nước 89110, 89010

Cuộn dây điện 728A0.C21145

Cuộn dây điện 728A0.A32142

CUỘN DÂY TỰ RÚT: CẤP NHỚT, MỠ, NƯỚC NÓNG, KHÍ GAS, DÂY HÀN, LPG/METHANE

Model	9450.402	9450.505	9450.102	89010	89110	9430.202	9430.302	8390.802	8328.102	8530.701	8530.704	735131.60261
Chiều dài (m)	15	10	18	11	11	15	18	15	15	17	20	26
Áp suất (Bar)	150	600	20	20	20	100	200	20	20	20	20	10A
Công dụng	Nhớt	Mỡ	Nước	Hơi - Nước Hơi	Nước	Nước 130° C	Nước 1300 C	LPG-methane	Hơi - Nước	Khí gas	Khí gas	Tiếp map



CUỘN DÂY TỰ RÚT



Cuộn dây điện
TCS-310C: 10m
TCM-315C: 15m
TCM-320C: 20m
TRIENS SANKYO
JAPAN

Cuộn dây điện
SLR-18W
SCS-310C: 10m
SLR-15CN: 15m
SLR-20CN: 20m
TRIENS SANKYO
JAPAN

Cuộn dây điện
& hơi tổng hợp
TR2-A-CL: Hơi, đèn
TR2-ASZ-C-4NL: Hơi, đèn
TRIENS SANKYO
JAPAN

Cuộn dây điện
& hơi tổng hợp
SB-2P: Hơi, đèn
TRIENS SANKYO
JAPAN

Cuộn dây điện
& hơi tổng hợp
SB-3P
Hơi, đèn, 0 cảm
TRIENS SANKYO
JAPAN



Cuộn dây hơi
HR708C: Ø8x15m
HR808: Ø 8x9m
Airpro Taiwan

Cuộn dây hơi
THS-210A: 6,5x10m
THM-310: 8x10m
THM-315: 8x15m
THM-220: 6,5x20m
TRIENS SANKYO
JAPAN

Cuộn dây hơi
SHS-210Z: 6,5x10m
SHR-15Z: 6,5x15m
SHR-20Z: 6,5x20m
SHR31Z: 8x10m
SHR35Z: 8x15m
TRIENS SANKYO
JAPAN

Cuộn dây điện
SCS-310: 10m
SLR-15N: 15m
SLR-20N: 20m
TCS-310
TRIENS SANKYO
JAPAN

Cuộn dây hàn
SDR-2215
TRIENS SANKYO
JAPAN



Cuộn dẫn nước
SWR-415P

Ổ cắm kéo dài Rulo Lioa
QT30-3-15A

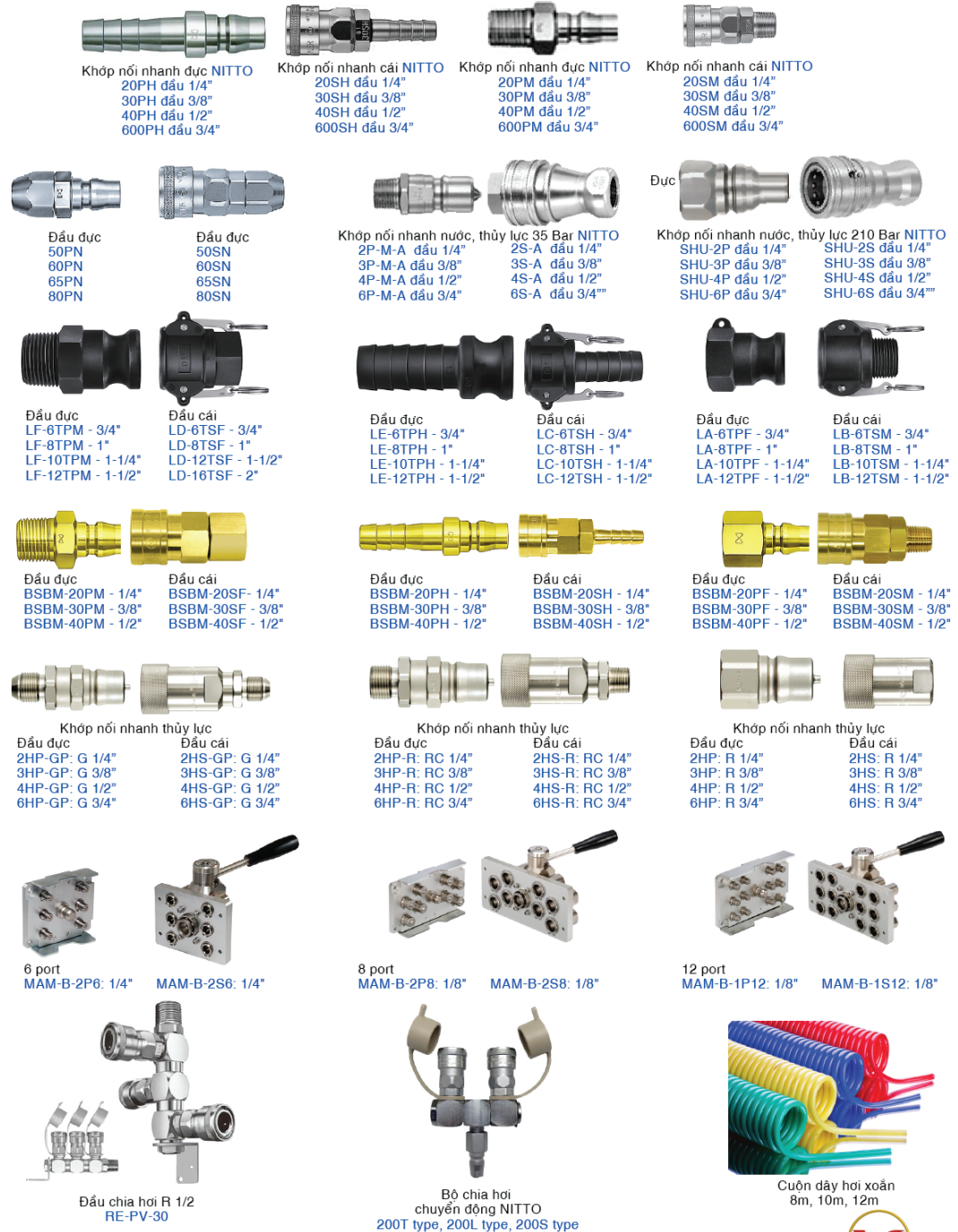
Dây phun áp lực
HDC1020

Ổng dây dẫn mỡ 1/4"
QT30-3-15A

Bộ hãm tốc độ khi thu dây
Raasm 843020

Cuộn dây hơi tự rút
Toptul KHAP0810E: 10m
Toptul KHAP0815E: 15m
Toptul KHAP1010E: 10m
Toptul KHAP1012E: 12m
Toptul KHAP1015E: 15m
Toptul KHAP1020E: 20m

KHỚP NỐI NHANH



Khớp nối nhanh đực NITTO
20PH đầu 1/4"
30PH đầu 3/8"
40PH đầu 1/2"
600PH đầu 3/4"

Khớp nối nhanh cái NITTO
20SH đầu 1/4"
30SH đầu 3/8"
40SH đầu 1/2"
600SH đầu 3/4"

Khớp nối nhanh đực NITTO
20PM đầu 1/4"
30PM đầu 3/8"
40PM đầu 1/2"
600PM đầu 3/4"

Khớp nối nhanh cái NITTO
20SM đầu 1/4"
30SM đầu 3/8"
40SM đầu 1/2"
600SM đầu 3/4"

Đầu đực
50PN
60PN
65PN
80PN

Đầu đực
50SN
60SN
65SN
80SN

Khớp nối nhanh nước, thủy lực 35 Bar NITTO
2P-M-A đầu 1/4"
3P-M-A đầu 3/8"
4P-M-A đầu 1/2"
6P-M-A đầu 3/4"

Đầu đực
SHU-2P đầu 1/4"
SHU-3P đầu 3/8"
SHU-4P đầu 1/2"
SHU-6P đầu 3/4"

Đầu đực
LF-6TPM - 3/4"
LF-8TPM - 1"
LF-10TPM - 1-1/4"
LF-12TPM - 1-1/2"

Đầu cái
LD-6TSF - 3/4"
LD-8TSF - 1"
LD-12TSF - 1-1/2"
LD-16TSF - 2"

Đầu đực
LE-6TPH - 3/4"
LE-8TPH - 1"
LE-10TPH - 1-1/4"
LE-12TPH - 1-1/2"

Đầu cái
LC-6TSH - 3/4"
LC-8TSH - 1"
LC-10TSH - 1-1/4"
LC-12TSH - 1-1/2"

Đầu đực
LA-6TPF - 3/4"
LA-8TPF - 1"
LA-10TPF - 1-1/4"
LA-12TPF - 1-1/2"

Đầu đực
BSBM-20PM - 1/4"
BSBM-30PM - 3/8"
BSBM-40PM - 1/2"

Đầu cái
BSBM-20SF - 1/4"
BSBM-30SF - 3/8"
BSBM-40SF - 1/2"

Đầu đực
BSBM-20PH - 1/4"
BSBM-30PH - 3/8"
BSBM-40PH - 1/2"

Đầu cái
BSBM-20SH - 1/4"
BSBM-30SH - 3/8"
BSBM-40SH - 1/2"

Đầu đực
BSBM-20PF - 1/4"
BSBM-30PF - 3/8"
BSBM-40PF - 1/2"

Đầu cái
BSBM-20SM - 1/4"
BSBM-30SM - 3/8"
BSBM-40SM - 1/2"

Khớp nối nhanh thủy lực
Đầu đực
2HP-GP: G 1/4"
3HP-GP: G 3/8"
4HP-GP: G 1/2"
6HP-GP: G 3/4"

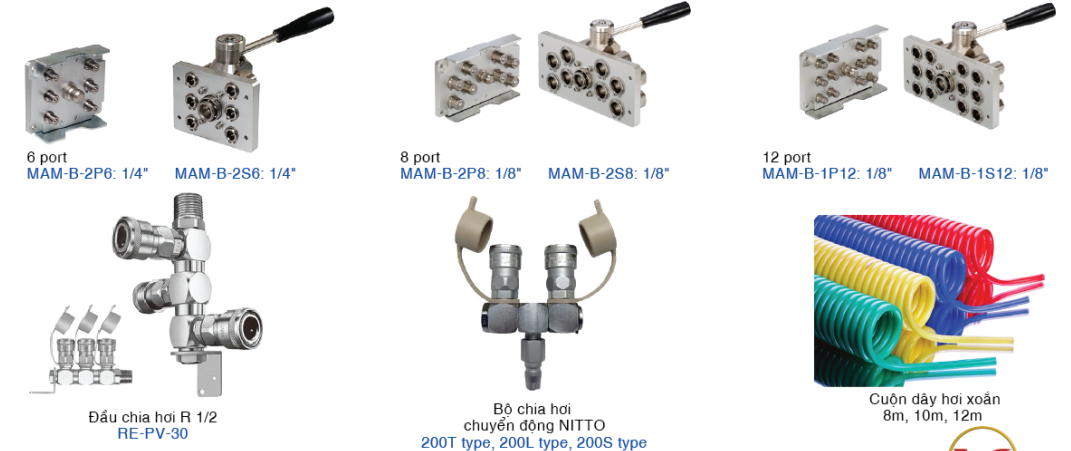
Đầu cái
2HS-GP: G 1/4"
3HS-GP: G 3/8"
4HS-GP: G 1/2"
6HS-GP: G 3/4"

Khớp nối nhanh thủy lực
Đầu đực
2HP-R: RC 1/4"
3HP-R: RC 3/8"
4HP-R: RC 1/2"
6HP-R: RC 3/4"

Đầu cái
2HS-R: RC 1/4"
3HS-R: RC 3/8"
4HS-R: RC 1/2"
6HS-R: RC 3/4"

Khớp nối nhanh thủy lực
Đầu đực
2HP: R 1/4"
3HP: R 3/8"
4HP: R 1/2"
6HP: R 3/4"

Đầu cái
2HS: R 1/4"
3HS: R 3/8"
4HS: R 1/2"
6HS: R 3/4"



6 port
MAM-B-2P6: 1/4" MAM-B-2S6: 1/4"

8 port
MAM-B-2P8: 1/8" MAM-B-2S8: 1/8"

12 port
MAM-B-1P12: 1/8" MAM-B-1S12: 1/8"

Đầu chia hơi R 1/2
RE-PV-30

Bộ chia hơi
chuyển động NITTO
200T type, 200L type, 200S type

Cuộn dây hơi xoắn
8m, 10m, 12m

VẬT TƯ TIÊU HAO



Để bảo vệ
máy chà nhám
70x198mm
8295380111



Để máy chà nhám
hút bụi
M-150HDMH



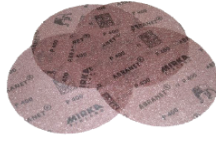
Để máy
đánh bóng
Toptul KALE series



Giấy nhám khô



Giấy nhám khô



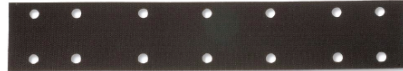
Giấy nhám ướt



Giấy nhám ướt



Cuộn nhám lưới



Để đệm trung gian máy chà nhám
Mirka 8299522011



Giấy nhám vòng
NV2054
NV1033



Giấy nhám tròn
3", 5", 6"



Bộ cây ren
Toptul JGAD130A



Mũi khoan lấy ốc gãy
JGAW0501



Mũi dao phay NANO MILL, NACHI



Dao phay
JE 2504



Lưỡi cưa hơi
Shinano 506-49ASI

THIẾT BỊ KIỂM TRA SẠC ẮC QUY & KHỞI ĐỘNG



Thiết bị nạp ắc qui và khởi động Vimet
MSB21401, MSB21430



Máy sạc & khởi động Italy
Telwin 320, 420, 520



Máy nạp ắc qui
và hỗ trợ khởi động
Startium 680E - Ref. 026490



Máy nạp ắc qui
và hỗ trợ khởi động
Startium 980E - Ref. 026506



Máy sạc bình ắc qui 6-12-24V
GYSFLASH 9.24 - Ref. 029477



Máy kích bình cứu hộ
GYSPACK Pro - Ref. 026155



Bộ sạc ắc qui dành cho xe
BMW trong showroom
DBL 500/LTC



Máy nạp ắc qui cho Mercedes
Multicharger 1500



Thiết bị kiểm tra
và khởi động ắc qui
BT600A



Thiết bị kiểm tra bình
KTB01201



Thiết bị kiểm tra bình Ac quy
xe máy PBT-50



Thiết bị kiểm tra bình Ac quy xe máy
PBT-300



Thiết bị kiểm tra bình ắc quy
và hệ thống nạp điện
Midtronics MDX-P300



Máy kiểm tra điện và ắc qui
Midtronics MDX-670P



Dụng dịch đồ tỉ trong
ắc qui và nước làm mát
Hazel 4810C



Thiết bị kiểm tra lỗi
bình ắc qui 3 chức năng
GYS TBP100 Ref. 055131



Thiết bị kiểm tra bình Ac quy
xe máy BT-200NN



Thiết bị kiểm tra bình Ac quy
Toptul EAAD0112



Máy kiểm tra bình
Ac quy GYS
TBP 500



Thiết bị kiểm tra bình Ac quy
& hệ thống nạp điện Midtronics
MDX-651P AP ISS

DỤNG CỤ NGÀNH ĐIỆN



Đồng hồ vạn năng Benning MM 1-3



Đồng hồ vạn năng Benning MM 7-1



Đồng hồ vạn năng Benning MM 2



Đồng hồ vạn năng Benning PV 2 set



Đồng hồ vạn năng Benning MM P3



Đồng hồ đo kỹ thuật số Benning CM 5-1



Thiết bị đo thông mạch Duspol Analog



Đồng hồ đo kỹ thuật số Benning CM 12



Máy đo đa chức năng Benning VDE 0100



Bộ thử thông mạch Benning MM 4



Đồng hồ đo điện bluetooth Benning MM 12



Máy đo điện vạn năng Benning PV 3



Đồng hồ vạn năng điện tử Toptul EAAA0169



Ampe kim Toptul EAAC0260E



Đồng hồ vạn năng Toptul EAAB0260E



Thiết bị đo nhiệt độ TIF-7610



Súng đo nhiệt độ VIT-300



Nhiệt kế đo hồng ngoại Toptul EABA0155



Bút thử điện không cần chạm Toptul FAJC0816



Bút kiểm tra mạch điện Toptul JJDD0124



Kim cắt và tách dây điện Toptul DICA1306



Dụng cụ tuốt dây điện đa năng Toptul DIDA1020



Kim tuốt vỏ dây điện Toptul DKAA2226



Bộ lấy dây điện trong jack kết nối JGA12301



Bộ dụng cụ hàn chì 8 pcs Toptul EGAE0801



Cây hút chì hàn dư Toptul EBAB0120

THIẾT BỊ ĐIỆN LẠNH



Đồng hồ nạp gas VMG-2-R134A



Đồng hồ nạp gas VMG-2-R32



Đồng hồ nạp gas điện tử VDG-1



Bộ là ống đồng VFT-808-MIS



Thiết bị kiểm tra rò rỉ gas VLD-2



Bộ dụng cụ bảo dưỡng VTB-5A



Bơm chân không 2 cấp 15401



Bơm chân không 2 cấp 15801-S2



Bơm hút chân không V-1280SV



Bơm hút chân không VRD-30



Máy thu hồi gas lạnh Value VRR12LOS-R32



Dao cắt ống đồng SEAA0332



Dụng cụ là ống đồng JGA11001



Dụng cụ châm đầu gas lạnh ACTP4011



Máy phân tích gas lạnh RI-2004DXP



Máy phân tích gas lạnh RI-2004DX



Máy thu hồi gas RG6000



Dụng cụ kiểm tra rò rỉ gas lạnh ô tô tia UV 16380



Thiết bị kiểm tra rò rỉ gas bằng điện RX-1A



Đồng hồ nạp gas 45111



Đồng hồ nạp gas 40153C



Bộ đồng hồ sạc ga R1234yf Robinair 41234



Dao cắt ống đồng VTC-28B



Cân điện tử Value VES-100A



Dụng cụ là ống đồng VST-22B



Đồng hồ đo nhiệt lạnh 40859



Máy thu hồi và nạp ga lạnh hệ thống điều hòa ô tô KONFORT 760R



Máy nạp ga ô tô R1234yf HR-575YF



Máy nạp gas VMAC626



Máy sạc gas AC1234-7



Máy sạc gas HR-371



Máy nạp gas Robinair - USA ACM-3000



Máy nạp gas AC1234-8i

THIẾT BỊ BẢO DƯỠNG KIỂM TRA VÀ LÀM SẠCH KIM PHUN ĐỘNG CƠ



Máy vệ sinh buồng đốt động cơ
CCS80001



Thiết bị kiểm tra kim bơm
V710



Máy kiểm tra và
làm sạch kim phun xe máy
VMFC2



Máy thay dầu hộp số tự động
Heshbon HO-211



Máy rửa kim phun bằng siêu âm
VMFC7



Máy thay dầu hộp số tự động
Heshbon HO-250A



Máy thay dầu phanh cao cấp
Mercedes SE 30-60



Máy bảo dưỡng và thay
dầu phanh cao cấp
BMW S 16 ROTWIN



Bình chứa dầu phanh Toptul
JEDF0180J



Thiết bị hút
nhớt xe máy
VM-5L, VM-7L



Dung dịch vệ sinh
buồng đốt động cơ
CTR68501



Dung dịch làm
sạch kim phun
CTR68501



Dung dịch kiểm tra và
làm sạch kim phun
SB1000



Dung dịch làm
sạch bằng sóng
siêu âm WB1520



Thiết bị hút dầu bằng khí nén
JEDF0180E



Thiết bị bơm mỡ
Hidi 20-G



Thiết bị bơm nhớt
20-OM, 20-O



Thiết bị bơm mỡ
Hidi-65G
Hidi-65GB



Thiết bị làm sạch động cơ
CTR68501



Thiết bị thay dầu hệ thống
phanh ly hợp 2 cấp 10207



Khay đựng dầu nhớt Toptul
JDCE0112



Thiết bị bơm mỡ bằng khí nén
BMK65812



Thiết bị hứng xả nhớt
cao cấp Toptul
HHXN0718



Thiết bị hứng nhớt
VM-2390



Thiết bị hứng nhớt
VM-2397



Thiết bị hứng nhớt
VM-2097



Thiết bị hứng nhớt
VM-2085



Thiết bị hứng nhớt
VM-2081



Thiết bị thay nước
làm mát HTLM0510



Thiết bị thay nước
làm mát HTLM0506

THIẾT BỊ CHUẨN ĐOÁN VÀ KIỂM TRA



Máy chuẩn đoán lỗi
Autel MaxiSys MS908S Pro, MS906BT, Maxidas DS808



Thiết bị đọc lỗi xe máy
Motoscan 6



Model: VEDIS II

Thiết bị chuẩn đoán xe máy
MST-100



Kiểm tra bơm phun cao áp
common rail 8, 12 xi lanh
Model: EPS 11200 CR



Thiết bị kiểm tra bec dầu điện tử
Model: DNT-200



Dụng cụ kiểm tra kim phun
JTC-4776



Thiết bị đo góc đánh lửa
và đo tốc độ vòng quay
của động cơ KA-5100DA



Máy cân chỉnh bơm cao áp
DND-103W



Thiết bị nội soi máy
VARF3901 Toptul



Model: DKP10400
Model: DKP15600



Model: DKP10601

MÁY CÂN BƠM CAO ÁP ĐỘNG CƠ DIEZEN

Hãng SX: KOENG - HÀN QUỐC

Model	EPS 1200CR	DNC-103-W	DND-103-W
Số lượng xi lanh cho phù hợp kiểm tra	12	10	12
Công suất motor (KW)	11	7,5	7,5-20
Tốc độ vòng quay trực tiếp (v/ph)	0-5000	0-3000	0-3000
Dung tích ống thủy tinh (cc)		450/200	450/200

Thiết bị kiểm tra bơm và bec phun dầu điện tử Common Rail tổng hợp DNT-301
 Các loại bec có thể kiểm tra (Bosch, Delphi, Denso,...), bơm áp suất cao và kiểm tra áp suất cao
 Điều chỉnh điều kiện bec phun: Van vòi phun, kim phun chính
 Áp suất đo lớn nhất: 2000 bar
 Độ lưu lượng dầu đi dầu hồi
 Điều chỉnh tốc độ vòng quay, thời gian phun và áp suất.
 Kiểm tra độ chính xác của bec Piezo
 Đo được trên xe với Denso 24V
 Đo lượng dầu hồi và làm sạch trên xe
 Màu máy có thể lựa chọn: Xanh da trời, Cam, Vàng

THIẾT BỊ KIỂM TRA ĐIỆN, ĐỘNG CƠ



Kiểm tra kết nước làm mát
JGAI1802 Toptul



Thiết bị đo áp suất
động cơ xăng Toptul JGAI0402



Áp suất kim phun nhiên liệu
JGAI18101 Toptul



Bộ điều chỉnh trục cam biến thiên
động cơ BMW xăng JGAI1803



Kiểm tra áp suất bơm xăng
JGAI0703 Toptul



Kiểm tra áp suất động
cơ Diezen JGAI1302



Máy kiểm tra áp suất bơm xăng
AET-085A



Bộ đo áp suất dầu động cơ
JGAI1204



Kiểm tra áp suất nhớt
CT-2 TOYO NPA Japan



Kiểm tra áp suất dầu trợ lực
PS-150 TOYO NPA Japan



Áp suất dầu hộp số tự động
AT-3 TOYO NPA Japan



Đo áp suất chân không
VT2 TOYO NPA Japan



Đo áp suất máy động cơ xăng
GU-3H TOYO NPA Japan



Thiết bị kiểm tra
áp suất phanh
Toyotec NPA BT-4



Thiết bị kiểm tra áp suất
trợ lực lái
Toyotech PS-150



Thiết bị kiểm tra áp suất
bơm chân không
AET-085A



Dụng cụ tháo lắp sin/phốt
seal trục cam
JGAI2201



Thiết bị kiểm tra dầu phanh
Toptul JJDB0101



Tai nghe tiếng gõ động cơ
JDAX0102 Toptul



Thiết bị làm sạch hệ thống cấp
nhiên liệu VM-268

DỤNG CỤ SỬ CHỮA ĐỘNG CƠ



Bộ kiểm tra kết nước và chậm nước
làm mát 28 chi tiết JGAI2801



Dụng cụ rửa súng sơn
814 Airpro



Bộ carbạc đạn trong
HB607 Airpro



Bộ carbạc Pu-ly 13 chi tiết
JGAI1301 Toptul



Carbạc đạn trực lắp dẫn động
cầu trước TOPTUL JGAI2401



Bộ dụng cụ tháo lắp
bạc piston - EAT337PT



Bộ phụ kiện tháo/ lắp Bush &
vòng bi đa năng Toptul JGAI2701



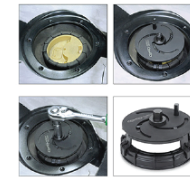
Tháo cảm biến oxy
JGAI0701



Dụng cụ tháo lắp
Toptul JGAI1501



Bộ dụng cụ taro ren
cho lỗ bu-gi 56 món
Toptul JGAI5601



Cảo lọc nhiên liệu 3 chấu
JDCB0117



Cảo lọc nhớt 3 chấu Toptul
JDAI65A2



Bộ carbạc mở lọc dầu 14 món Toptul
JGAI1401



Dụng cụ khóa pully
trục khuỷu Toptul
JDBR2065



Cảo pully máy phát
JGAI1301



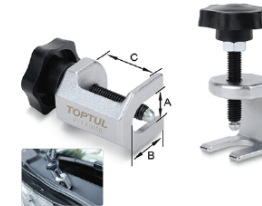
Bộ búa giặt tay
kim phun diesel Toptul
JGAI0101



Bộ dụng cụ carbạc
pistol thẳng đũa
Toptul JGAI1804



Bộ thiết lập
cân chỉnh ly hợp
JGAI3601



Dụng cụ tháo gạt nước
kính chắn gió Toptul
JFFA0116



Bộ điều chỉnh
động cơ
JGAI0803

CƠ KHÍ CHÍNH XÁC



Thước đo khe hở Bugi Gedore 706
 Thước kẹp Toptul IACA0150
 Kiểm tra lực căng dây đai AET-15-K300
 Bàn map bàn rà chuẩn Mitutoyo 517-101C
 Khối V Mitutoyo Mitutoyo 189-901-10
 Panme đo ngoài cơ khí Mitutoyo 103-137



Thước lá kết hợp đo khe hở Shinwa 62612
 Thước lá ICBA1026
 Thước lá Hazet 2147MS
 Thước lá Hazet 2147
 Cân điện tử Kanon DTC-50EX



Thước đo khung xe OMCN-Italy 379
 Bộ thước dây 12 chỉ tiết Toptul IAAB1905S
 Thước dây 8m Toptul IAAC2508M
 Thước dây 3m Hazet 2154N-3



Thước kẹp có đồng hồ Hazet 2154N-20
 Lưỡi dao cách điện SLAD0505V0
 Dao cắt cách điện SFAA5020V4
 Dao cắt cách điện SFAB5020V4



Lưỡi dao cách điện SFAC018V4
 Dụng cụ đo đĩa phanh và độ sâu lớp JEEF0160
 Thước đo băng Inox Toptul IABA0500
 Kềm cắt 7-1/2" Toptul DEBF227E



Kềm cắt cấp 18" Toptul DNAC1218
 Kềm cắt cấp đồng Toptul DNAB1010
 Bộ Taro ren 40 cái JGA14001
 Dụng cụ đo khe hở Bugi JDBU0210

THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG



Cây nạy Toptul JDAK0132
 Bộ đồng vòng bi Gedore 1.85/1
 Bộ cảo đĩa thủy lực 6 tấn Powerram PM620
 Dụng cụ điều chỉnh cửa đánh lửa Toptul JDCP0825
 Bộ đầu đục số Toptul NGAW0906
 Bộ đầu đục chữ Toptul NGAW2708



Bộ cảo phức nhún 8 pcs Toptul JGAI0801
 Dụng cụ đồng vòng bi & phốt chặn Toptul JEBC1050
 Mỏ cửa xe mất chìa AWT-11-K119



Cào gạt trực Lạp JGA1303
 Thước đo đĩa thẳng Hazet 4956-3
 Thước đo đường kính đĩa phanh Hazet 4956-4
 Đế từ Hazet 2155-60
 Đồng hồ so Hazet 2155-65



Thước đo lỗ 150mm Mitutoyo 511-173
 Dụng cụ đo tỉ trọng axit ắc quy Hazet 4650-1
 Thước đo độ sâu lớp Hazet 666-5
 Thiết bị kiểm tra dầu phanh Hazet 4954-1



Thiết bị đo độ sâu lớp kỹ thuật số Toptul JEBM0125
 Dây treo dụng cụ NABB1705
 Bình bơm dầu Toptul NCAB0150

DỤNG CỤ CHUYÊN DÙNG



Súng bắn Silicon
JJAY0903



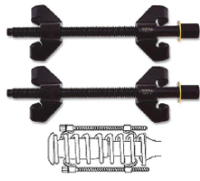
Cào 3 chấu
JJAL0312



Cào Pully
JJAL1208



Cào 2 chấu
JJAL0203



Cào lò xo phước nhún
JEAC0127



Cào Rotuyn ngoài
JEAB0116



CÀO ROTUYN LÁI
JEAH0142



Cào lọc dầu
JDAZ65B0



Cào lọc dầu
JDAU6073



Cào giựt Pully
JDAG1437



Cào giặt trực lập sau
JEA10167



Cưa sắt 12"
SAAA3013



Cào xupap
JDAN0143



Kim xoắn cáp
DJAA0110



Kim rút rive
JBAA2448



Khay từ tròn đựng ốc vít JJAF1506



Khay từ chữ nhật đựng ốc vít JJAF2414



Ê tô
DJAC0105



Bộ cào bạc đạn 12 món
JGAD1201



Cổ định cam, cốt
JTC-4090



Vòng ép xec măng
JAAA1804



Kèm ép bạc Piston
JABA0510 / JABA0812 / JABA1116



Bộ tuýp mở ốc nhốt cacte, cẩu, hộp số JGAI1402



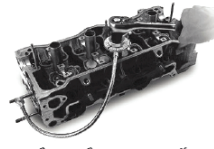
Dụng cụ đột tâm tự động
HBBF0155



Đánh bóng xi lanh
JD BE0718



Kèm rút cổ dè chụp bụi lập
JEA E0423



Đồng hồ đo góc siết lực
JDAW1601

BỘ ĐỒ NGHỀ SỬA CHỮA XÁCH TAY



Hộp đựng dụng cụ đa chức năng
TBAE0302



Bộ dụng cụ 65 chi tiết
GCAZ0048



Xe đẩy 3 ngăn có ngăn kéo
TCAD0101



Tủ treo tường
TAAF6118



Bộ tủ xách tay 82 chi tiết
GCAZ0016



Bộ dụng cụ sửa chữa trong nhà 30 chi tiết
GAAI3001



Bộ dụng cụ 80 chi tiết
GCAI8002



Bộ đồ nghề sửa chữa 150 pcs
Toptul GCAI150R/ GCAI150R1



Cào xupap Toptul
JDAN0222



JGA1601



GCAI2401



Bộ súng siết bulong 1/2" 27pcs
Toptul GDAI2701



Bộ cào đĩa thẳng 12 món
JGAI1201



JGA14001



JGA10801



GAAI0402



JGAE0202



GAAI1003



Bộ cờ lê vòng miệng 14pcs
GAA2604



JGAW0502



GAAD0602



Kềm cắt công lực SBBB3616



GPN-043A



GPAQ0502



GCAD1405



JGAT0301

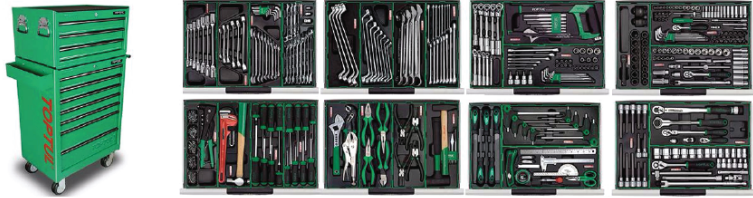
TỦ ĐỒ NGHỀ SỬA CHỮA



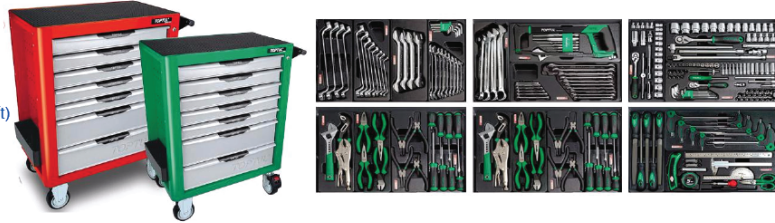
Tủ đồ nghề
8 ngăn 360 chi tiết
Model: GT-36001



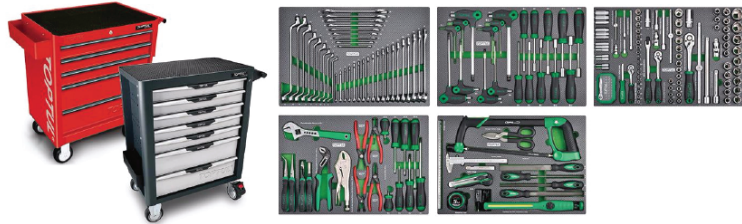
Tủ đồ nghề sửa chữa
10 ngăn 370 chi tiết
Model: GT-23405 (7 ngăn)
GX-13605 (3 ngăn)



Tủ đồ nghề sửa chữa
7 ngăn 163 chi tiết
Model: GCAJ275H (275 chi tiết)
GT-16317



Tủ đồ nghề 5 ngăn 163 chi tiết
Model: GT-16308 (163PCS)
GE-21409 (214PCS)



Bàn nguội cơ khí kết hợp
Model: TAAA1607 / TAAD1602
TBAA0304 / TCAB0501



Tủ đồ nghề 3 ngăn Toptul GCAZ0005

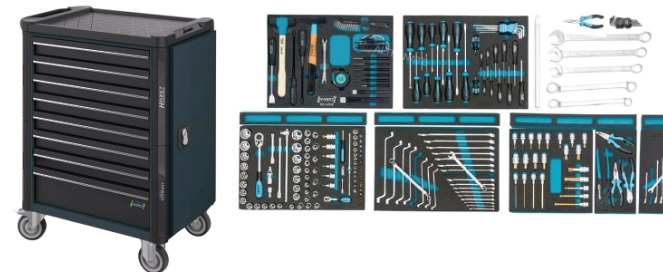
DỤNG CỤ CẦM TAY CAO CẤP



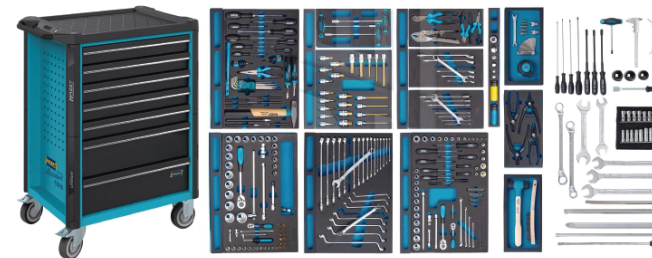
Tủ đồ nghề 7 ngăn 243PCS
cho xe Volkswagen
Model: 179NXL-8-VW/243
Code: 4000896220250
* Tủ 8 ngăn không dụng cụ
Model: 179N XL-8-WW
Code: 4000896220243
* Bộ dụng cụ 242PCS
cho xe Volkswagen
Model: 0-2500-163/242
Code: 4000896196890



Tủ đồ nghề 8 ngăn 300PCS
cho xe Volkswagen, Audi
Model: 179N-8-RAL7021/300
Code: 4000896220328
* Tủ 8 ngăn không dụng cụ
Model: 179N-8-RAL7021
Code: 4000896220311
* Bộ dụng cụ 242PCS
cho xe Volkswagen, Audi
Model: 0-2500-163/242
Code: 4000896196890



* Tủ đồ nghề 8 ngăn
Model: 179N-8-RAL7021
Code: 4000896220311
* Dụng cụ 214PCS cho xe Audi
Model: 0-2500-163/214
Code: 4000896179510



Tủ dụng dụng cụ 8 ngăn 296PCS
cho xe Mercedes-Benz
Model: 179N-8-2700/296
Code: 4000896220298
* Tủ 8 ngăn không dụng cụ
Model: 179N-8
Code: 4000896214587
* Bộ dụng cụ 296PCS cho
Mercedes-Benz
Model: 0-2700/296
Code: 4000896162031

DỤNG CỤ CẦM TAY CAO CẤP



Tủ đồ nghề 8 ngăn 264PCS
cho xe BMW
Model: 179NT-8-RAL7016/2
Code: 4000896220281

*** Tủ dụng đồ nghề 8 ngăn**
Model: 179NT-8-RAL7016
Code: 4000896220274

Bộ dụng cụ đồ nghề 264PCS
cho xe BMW
Model: 0-2900-163/264-BMW
Code: 4000896146635



Tủ đồ nghề 7 ngăn 157PCS
cho xe BMW
Model: 179-7-RAL 7016/157
Code: 4000896177387

*** Tủ dụng đồ nghề 7 ngăn**
Model: 179-7-RAL7016
Code: 4000896226900

Bộ dụng cụ đồ nghề 157PCS
cho xe BMW
Model: 0-179/157
Code: 4000896199952



Tủ dụng cụ 7 ngăn chuyên làm
đồng xe thân vỏ nhôm 65PCS
Volkswagen, Audi, BMW,
Land rover, Mitsubishi, Porsche
Model: 179NX-7/65ALU
Code: 4000896219117

*** Tủ dụng đồ nghề 7 ngăn**
Model: 179N X-7-RAL3020
Code: 4000896219322

Bộ dụng cụ sửa thân xe vỏ nhôm
65 chi tiết
Model: 0-179N X/65 ALU
Code: 4000896219124



Bộ dụng cụ cách điện
công nghiệp Hazet 150/43



Bộ đồ nghề xách tay 56PCS
Model: 1520/56 - code: 4000896111183



Bộ đồ nghề xách tay 80PCS
Model: 190/80 - code: 4000896048922

DỤNG CỤ CẦM TAY CAO CẤP



Súng siết vận bulong 1/2"
9012 SPC



Súng 3/8"
90111M

Súng siết vận bulong 1/2"
9012M



Bộ dụng cụ cào 15PCS
Model: 1798N/15
Code: 4000896147960



Bộ cần xiết lực 29PCS
Model: 16290-1CT/29
Code: 4000896026067



Súng siết vận bulong 1/2"
9012EL-SPC



Bộ cào 2 chấu
Model: 1787F/5
Code: 4000896133017



Cào 2 chấu
Model: 1787S-2
Code: 4000896133239



Máy cưa khí nén
Model: 9034P-2
Code: 4000896218288



Bộ dụng cụ gỡ chân giắc cảm
mạch điện
Model: 4670-5/12
Code: 4000896135646



Bộ búa đe làm đồng
Model: 1905/10N
Code: 4000896007448



Bộ cào đĩa thẳng
Model: 4968/3
Code: 4000896149179



Máy thổi hơi nóng
Model: 1990-2/6
Code: 4000896141586



Thiết bị kiểm tra cần cân lực
Model: 7901E 10-350Nm
Code: 4000896140671



7292-2STAC: 20-200 Nm
7292-ETAC : 10 - 200 Nm
5122-2CT: 40-200 Nm

Cần cân lực

6290-1CT: 5-60 Nm
5110-3CT; 10-60 Nm
5108-3CT: 2.5-25 Nm

DỤNG CỤ RÚT ĐINH RIVE



Súng rút rive bằng pin có phần mềm
Gesipa iBIRD PRO
Art. 1567800



Súng rút rive bằng pin
POWERBIRD PRO
Art. 1450810



Súng rút rive xoay 360°
Taurus 4 SRB Art. 1450985



Súng rút rive nút dừng pin
KPNA0510J6



Súng rút rive nút dừng pin
KPNA0510



Súng rút rive Toptul
KARA0306



Súng rút rive Toptul
KARA0205



Súng rút rive dùng khí nén
TAURUS 4 Art. 1457964



Súng rút rive dùng khí nén
FIREFOX 2 Art. 1458086



Kim rút đinh rive
GBM 40-R Art. 1619731



Kim rút đinh rive
Gesipa Flipper Art.1433951



Bộ Kim rút rive
POLYGRIP Art. 1457662



Súng rút rive dùng khí nén
VSRV0312



Súng rút rive dùng pin
KPRA0306



Súng rút rive dùng khí nén
SRV24481



Kim rút rive
Toptul JBAE3064



Bộ Kim rút rive
Toptul GAAD0102



Đinh tán mù
M4 và M5 Gesipa 1433675



Đinh rút rive



Đinh rút rive
Gesipa 1433667

THIẾT BỊ ĐẠI TU



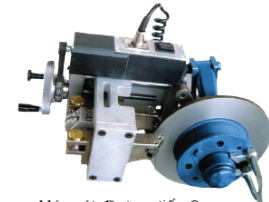
Thiết bị kéo nắn mâm xe & đánh bóng
Zetamak Zetab - Thổ Nhĩ Kỳ
RSS1430



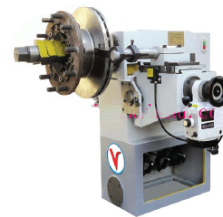
Thiết bị vớt đĩa thẳng & tam bua
RANGER - BENDPAK
RL-8500XLT (5150080)



Máy tiện đĩa phanh xe tải
TD502



Máy vớt đĩa trực tiếp Comec
TD302



Máy vớt đĩa tam bua
VDC9365



Máy vớt đĩa tam bua
VDC9335



Thiết bị vớt đĩa
đrum trực tiếp trên xe
TR420 - Comec ILALY



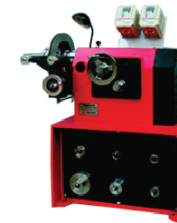
Máy tán đinh rivê khí nén
CC300



Máy vớt đĩa Tam bua Comec
TR470



Máy vớt đĩa và bộ thẳng xe du lịch
GNS-9000LDF



Máy tiện tam bua
BL-1H



Máy sửa bề mặt xupap
RTV516



Máy mài bánh đà và ép ly hợp
RTV600



Thiết bị phục hồi bề mặt máy
& xoay lồng xylanh
ACF200 - Comec ILALY



Thiết bị mài xupap
RV516 - Comec ILALY



Máy mài sửa dầu xylanh và bloc máy
RP1300

THIẾT BỊ VÀ MÔ HÌNH DẠY HỌC



Máy mài trục cốt máy
MQ8260Ax20



Máy mài bố thắng xe ô tô
VMBT0700



Máy xoay xy lạnh & phay bề mặt thân động cơ Comec
ACF170



Máy mài cam và cò đa dạng
MCC20212



Động cơ phun xăng điện tử có hệ thống điều hòa



Mazda Bình Triệu



Thaco Sóc Trăng

MỘT SỐ CÔNG TRÌNH ĐÃ THI CÔNG



ĐẠI LÝ FORD



VIMET CUNG CẤP HỆ THỐNG PHÒNG SƠN DÂY CHUYỀN VÀ THIẾT BỊ CHO XƯỞNG DỊCH VỤ MAZDA



ĐẠI LÝ CHEVROLET



VIMET CUNG CẤP THIẾT BỊ PHÂN TÍCH ĐỘ RUNG VÀ DỤNG CỤ CHỐNG CHÁY NỔ CHO NHÀ MÁY BSR



ƯC VIỆT NAM



ĐẠI LÝ HYUNDAI